

Số: 495/BB-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 24 tháng 4 năm 2024

## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Tên Doanh nghiệp :	Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin.
Địa chỉ:	Số 55 - Lê Thánh Tông - TP Hạ Long - Quảng Ninh
Giấy đăng ký kinh doanh:	Số <b>5700100552</b> ; đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 04 năm 2006, sửa đổi lần thứ 5 ngày 23/9/2021.
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 9 <sup>h</sup> 00' ngày 24 tháng 4 năm 2024 Kết thúc hồi 11h30' ngày 24 tháng 4 năm 2024
Địa điểm họp:	Hội trường tầng 6, văn phòng công ty - Số 55, Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, Quảng Ninh.
Chương trình và nội dung đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (đính kèm Biên bản này).
Số đại biểu tham dự:	Tổng số cổ đông tham dự là 24 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 2.643.369 cổ phần = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
Chủ tọa đại hội:	Ông: Nguyễn Quốc Hưng – Chủ tịch HĐQT
Thư ký đại hội:	Bà: Phạm Thị Thu Thủy – TP Tổng hợp, Thư ký công ty.

### DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

#### I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

##### 1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.

##### 2. Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội.

- + Ban Thẩm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định đã tiến hành kiểm tra tư cách cổ đông đến thời điểm tiến hành Đại hội. Đại hội đã nghe Bà: Phan Thị Hải Hà - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, công bố biên bản thẩm tra tư cách cổ đông.
- Tổng số Cổ phần của Công ty: **3.599.580** Cổ phần
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 405/405 cổ đông, sở hữu hoặc/và đại diện **3.599.580** Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc/và được uỷ quyền tham dự có mặt: 24 cổ đông có mặt đại diện cho: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành.

**3. Đại hội tiến hành các thủ tục, nghi lễ khai mạc Đại hội theo quy định.**

**4. Ông: Nguyễn Quốc Hưng - Chủ tịch HĐQT Công ty lên điều hành Đại hội.**

- + Chủ tọa giới thiệu và lấy ý kiến biểu quyết bầu Ban thư ký Đại hội:

Sau khi nghe danh sách dự kiến do Chủ tịch HĐQT giới thiệu, 24 cổ đông có mặt đại diện cho: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; đã biểu quyết nhất trí bầu Bà Phạm Thị Thu Thủy - Thư ký công ty làm thư ký đại hội.

- + Chủ tọa giới thiệu và lấy ý kiến biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu.

Sau khi nghe danh sách dự kiến do Chủ tịch HĐQT giới thiệu, 24 cổ đông có mặt đại diện cho: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty đã biểu quyết nhất trí bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông/bà có tên sau đây:

**Ban kiểm phiếu:**

1. Bà: Phan Thị Hải Hà - Trưởng ban
2. Bà: Nguyễn Thị Tú - ủy viên
3. Ông: Ngô Xuân Quy - ủy viên

**5. Thông qua quy chế làm việc và chương trình Đại hội**

- + Chủ tọa Đại hội trình bày và xin ý kiến thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Đại hội đồng cổ đông nhất trí, không có ý kiến khác.
- + Chủ tọa Đại hội trình bày và xin ý kiến thông qua chương trình làm việc. Đại hội đồng cổ đông nhất trí, không có ý kiến khác.

**II. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:**

1. Ông Nguyễn Quốc Hưng – Chủ tịch HĐQT công ty trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

2. Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Ủy viên HĐQT – Giám đốc công ty trình bày báo cáo Giám đốc Công ty về kết quả SXKD 2023, kế hoạch và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.
3. Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo thù lao/tiền lương của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty.
4. Ông Nguyễn Quốc Hưng – Chủ tịch HĐQT trình bày tờ trình của HĐQT gồm các nội dung:
  - *Kết quả kinh doanh năm 2023, đề xuất phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2023;*
  - *Các chỉ tiêu KH SXKD và mức cổ tức 2024 của công ty;*
  - *Mức trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS; trả lương cho thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và người quản lý công ty;*
  - *Thông qua chủ trương ký và thực hiện hợp đồng, giao dịch với doanh nghiệp có liên quan.*
5. Bà Nguyễn Thị Lan Anh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về Giám sát hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành năm 2023; Trình tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC công ty năm 2024.

### **III. PHÂN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG:**

Sau khi ĐH nghỉ giải lao, ông Nguyễn Quốc Hưng - Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận, tham gia vào các báo cáo và các nội dung đã trình bày tại Đại hội.

#### **\* Ý kiến cổ đông:**

Cổ đông rất phấn khởi chúc mừng thành tích đạt được của công ty trong năm 2023 với các chỉ tiêu thực hiện vượt mức Kế hoạch ĐH ĐCĐ 2023, bảo toàn vốn và đảm bảo 100% cổ tức cho cổ đông. Nhất trí với các nội dung HĐQT trình trước Đại hội; Chúc công ty năm 2024 hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ sản xuất kinh doanh như báo cáo và tờ trình của HĐQT trước Đại hội.

#### **\* Đ/c Chủ tịch HĐQT:**

- Cảm ơn ý kiến của cổ đông. HĐQT sẽ lĩnh hội ý kiến, chỉ đạo Ban lãnh đạo công ty điều hành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2024, bảo toàn vốn, đảm bảo cổ tức cho cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2024 mà Đại hội biểu quyết thông qua.

### **IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với các nội dung sau:

**IV.1: Nội dung thứ 1:** Thông qua báo cáo năm 2023 của HĐQT, Giám đốc, Ban kiểm soát trước Đại hội.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**IV.2: Nội dung thứ 2:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và xác nhận phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam (theo Báo cáo kiểm toán độc lập số: 180324.001/BCTC.QN ngày 18/3/2024).

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**IV.3: Nội dung thứ 3: Kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty với các chỉ tiêu :**

<b>1. Tổng doanh thu thực hiện:</b>	<b>225.885.692.980 đồng</b>
- Doanh thu SXKD	221.560.994.028 đồng
- Thu nhập khác	856.793.284 đồng
- Doanh thu tài chính	3.467.905.668 đồng
<b>2. Tổng chi phí trong kỳ</b>	<b>210.200.984.985 đồng</b>
- Chi phí SXKD	209.753.086.747 đồng
- Chi phí khác	447.564.640 đồng
- Chi phí tài chính	333.598 đồng
<b>3. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>15.684.707.995 đồng</b>
<b>4. Tổng quỹ lương được quyết toán</b>	<b>104.372.000.000 đồng</b>
- Quỹ lương người lao động	102.184.460.000 đồng
- Quỹ lương viên chức quản lý	2.187.540.000 đồng
- Tổng số lao động	487 người
- Tiền lương bình quân	17.860.000 đồng/người/tháng

<b>5. Vốn Chủ sở hữu</b>	<b>91.087.300.099 đồng</b>
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu	35.995.800.000 đồng
+ Vốn khác của chủ sở hữu	32.968.281.941 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	9.964.432.300 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.158.785.858 đồng

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**IV.4: Nội dung thứ 4: Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và quyết định mức chia cổ tức năm 2023 như sau:**

<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>15.684.707.995 đồng</b>
<b>2. Thuế TNDN</b>	<b>3.525.922.137 đồng</b>
<b>3. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>12.158.785.858 đồng</b>
Phân chia lợi nhuận như sau:	
+ Trả cổ tức ( 10% VĐL)	3.599.580.000 đồng
+ Quỹ thưởng vc quản lý (1,5 tháng lương th)	273.442.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.285.763.858 đồng

Mức cổ tức năm 2023 = 10%

Thời gian trả cổ tức: Sau khi Đại hội biểu quyết thông qua, công ty thông báo cho Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2023 (dự kiến thời gian trả đầu tháng 6/2024).

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**IV.5: Nội dung thứ 5: Quyết nghị một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024:**

<b>TT</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KH 2024</b>
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>		
1	Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+NĐ)	1000 tấn	50 000
2	Than giao nhận	"	64 542
3	Chân hàng	"	9 400
4	Đo mớn sà lan chuyên tải	"	7 191
5	G.định tàu, g/sát ngoài KV ch.tải	"	7 191
6	Kẹp chì phương tiện vận chuyên	"	28 336
7	Kiểm tra độ ĐBDL cân TM	lượt cân	210
8	Giám định Alumina	1000 tấn	1 300
9	Than nhập khẩu	"	11 200
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giá trị</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>200 250</b>
	- Doanh thu SX kinh doanh	"	198 750
	- Doanh thu từ HĐ tài chính, khác	"	1 500
<b>2</b>	<b>Giá trị sản xuất tính lương</b>	"	<b>198 750</b>
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	"	<b>188 450</b>
3.1	Chi phí trung gian	"	66 110
3.2	Giá trị gia tăng	"	122 340
	- Khấu hao TSCĐ	"	9 608
	- Tiền lương	"	<b>102 955</b>
	<i>Trong đó: + Quỹ lương người lao động</i>	"	<i>101 363</i>
	<i>+ Quỹ lương người quản lý</i>	"	<i>1 593</i>
	- BHXH, YT, TN, KPCĐ	"	9 377
	- Thuế trong giá thành	"	400
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận</b>	"	<b>11 800</b>
<b>*</b>	<b>Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn CSH</b>	"	<b>30</b>
<b>5</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>		
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000 đ DT	510
	- Lao động	Người	500
	- Lương bình quân	1000đ/ng/thg	17 159
<b>III</b>	<b>Đầu tư xây dựng</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>22 869</b>
<b>IV</b>	<b>Mức cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>

Mức cổ tức kế hoạch 2024, HĐQT đề xuất trình Đại hội là 10%.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch 2024, nếu TKV điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch PHKD với công ty, Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế và báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**IV.6: Nội dung thứ 6: Thù lao/tiền lương của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, người quản lý công ty.**

**a/ Thông qua quyết toán tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS; tiền lương cho TV HĐQT chuyên trách và người quản lý công ty năm 2023:**

\* Nhất trí thông qua số liệu chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và người quản lý năm 2023, cụ thể như sau:

- Tiền lương của người quản lý, TV HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh	Số người	Tiền lương (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	1	533.520	
2	TV HĐQT chuyên trách	1	275.940	Hưởng 7tháng
3	Phó Giám đốc	2	473.040	
5	Kế toán trưởng	1	432.000	

- Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký Công ty:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	61.680	
2	Thành viên HĐQT	1	94.608	
3	Thành viên HĐQT	1	39.420	Hưởng 5 tháng
4	Trưởng ban KS	1	50.380	Hưởng 11 tháng
5	Thành viên BKS	2	64.800	
6	Thư ký công ty	1	24.000	Hưởng 8 tháng

\* Toàn bộ chi phí trên được hạch toán vào chi phí sản xuất 2023.

**b/ Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS, người quản lý công ty năm 2024:**

\* Mức Tiền lương kế hoạch của Người quản lý Công ty năm 2024:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TL GK 1ng/tháng theo QĐ 1387 (1000đ/ng)	TLBQ 1ng/tháng TH năm 2023 (1000đ/ng)	TL KH 1ng/tháng, năm 2024 (1000đ/ng)	Quỹ lương KH năm 2024 (1000đ)
1	Giám đốc	1	24.700	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	2	21.900	39.420	32.850	788.400
4	Kế toán trưởng	1	20.000	36.000	30.000	360.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4</b>				<b>1.593.000</b>

Việc trả lương hàng tháng áp dụng theo cơ chế trả lương của công ty và hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

\* Mức thù lao của các thành viên HĐQT, BKS công ty:

TT	Chức danh	Cách tính	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	20% tiền lương CT HĐQT = 25.700.000 x 20%	5.140.000
2	Thành viên HĐQT	20% tiền lương Phó giám đốc = 21.900.000 x 20%	4.380.000
3	Trưởng BKS	20% tiền lương TBKS = 22.900.000 x 20%	4.580.000
5	Các thành viên BKS	15% tiền lương Kế toán trưởng = 20.000.000 x 15%	3.000.000

\* Phương thức chi trả: Hàng kỳ các thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

\* Toàn bộ chi phí trên được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2024.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.



**IV.7: Nội dung thứ 7:** Thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn thầu 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây, giao Giám đốc công ty ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đã chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2024 theo quy định hiện hành. Giao cho Ban kiểm soát công ty có trách nhiệm đôn đốc công ty kiểm toán độc lập thực hiện đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ kiểm toán.

**1/ Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC**

- Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (024) 3824.1990/1 - Fax : (024)38253973
- Email : [aasc-ndd@hn.vnn.vn](mailto:aasc-ndd@hn.vnn.vn) - Website: <http://www.aasc.com.vn>

**2/ Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV Co.,Ltd)**

- Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 6, Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 37613399; Fax: (024) 37615599;
- Email : [vpa@ntva.com.vn](mailto:vpa@ntva.com.vn) - Website: <http://www.ntva.com.vn>

**3/ Công ty TNHH Kiểm toán An Việt**

- Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 6278.2904; Fax: (024) 6278.2905;
- E-mail: [anviet@anvietcpa.com](mailto:anviet@anvietcpa.com) - Website: <http://www.anvietcpa.com>

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**IV.8: Nội dung thứ 8:** Thông qua chủ trương ký và thực hiện hợp đồng, giao dịch với doanh nghiệp có liên quan.

Thông qua chủ trương ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp có liên quan theo quy định tại

khoản 2 Điều 164 & khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 15 - Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty. Thông tin doanh nghiệp như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký hợp đồng, giao dịch
1	Chi nhánh Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam - Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả	Số 604, đường Lý Thường Kiệt, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh  MST: 5700100256001	- Giám định số lượng, chất lượng sản phẩm than/ Alumina và các sản phẩm khác;  - Kẹp chì phương tiện;  - Kiểm kê than tồn kho;  - Kiểm định & Hiệu chuẩn thiết bị;  - Các dịch vụ giám định khác....	Hợp đồng mang tính nguyên tắc, giá trị giao kết dự kiến lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Số phiếu không có quyền biểu quyết nội dung này: 1.836.000 phiếu do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam sở hữu (là bên có lợi ích liên quan), tương đương 69,46 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội và = 51,01 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Tán thành: 807.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nội dung này tham dự Đại hội.
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **V. Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2024.**

Thư ký Đại hội đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội.

**Các ý kiến tham gia: không**

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

## **VI. Thủ tục bế mạc Đại hội.**

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin kết thúc vào hồi 11<sup>h</sup>30' ngày 24/4/2024.

Biên bản này gồm 11 trang, được lập thành 05 bản chính, gửi các cơ quan liên quan và lưu Thư ký Công ty (01 bản); Lưu VP (01 bản).

Chủ tọa phiên họp và ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản này.

**THƯ KÝ**

*Phạm Thị Thu Thủy*

**CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Quốc Hưng*

### ***Nơi nhận:***

- Các thành viên HĐQT Công ty (e-copy)
- Trưởng ban kiểm soát Công ty (e-copy)
- Lưu VP, Thư ký Công ty.

Số: 496/NQ-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 24 tháng 4 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2023/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Giám định- Vinacomin;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, ngày 24 tháng 4 năm 2024.

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban Giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2023;
2. Báo cáo của Giám đốc công ty về Kết quả SXKD 2023, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và xác nhận phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam (theo Báo cáo kiểm toán độc lập số: 180324.001/BCTC.QN ngày 18/3/2024).

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**Điều 3. Biểu quyết thống nhất các vấn đề dưới đây:**

**1. Kết quả kinh doanh năm 2023 của công ty:**

<b>1. Tổng doanh thu thực hiện:</b>	<b>225.885.692.980 đồng</b>
- Doanh thu SXKD	221.560.994.028 đồng
- Thu nhập khác	856.793.284 đồng
- Doanh thu tài chính	3.467.905.668 đồng
<b>2. Tổng chi phí trong kỳ</b>	<b>210.200.984.985 đồng</b>
- Chi phí SXKD	209.753.086.747 đồng
- Chi phí khác	447.564.640 đồng
- Chi phí tài chính	333.598 đồng
<b>3. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>15.684.707.995 đồng</b>
<b>4. Tổng quỹ lương được quyết toán</b>	<b>104.372.000.000 đồng</b>
- Quỹ lương người lao động	102.184.460.000 đồng
- Quỹ lương viên chức quản lý	2.187.540.000 đồng
- Tổng số lao động	487 người
- Tiền lương bình quân	17.860.000 đồng/người/tháng
<b>5. Vốn Chủ sở hữu</b>	<b>91.087.300.099 đồng</b>
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu	35.995.800.000 đồng
+ Vốn khác của chủ sở hữu	32.968.281.941 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	9.964.432.300 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.158.785.858 đồng

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
  - Không tán thành : 0% phiếu;
  - Không có ý kiến : 0% phiếu.
- 2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và quyết định mức chia cổ tức năm 2023 như sau:**

<b>1. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>15.684.707.995 đồng</b>
<b>2. Thuế TNDN</b>	<b>3.525.922.137 đồng</b>
<b>3. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>12.158.785.858 đồng</b>

Phân chia lợi nhuận như sau:	
+ Trả cổ tức (10% VDL)	3.599.580.000 đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương t/h)	273.442.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.285.763.858 đồng

- Mức cổ tức năm 2023 = 10 %

- Thời gian trả cổ tức: Sau khi Đại hội biểu quyết thông qua, công ty thông báo cho Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2023 (dự kiến thời gian trả đầu tháng 6/2024).

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

### **3. Chỉ tiêu KH SXKD, mức cổ tức năm 2024**

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2024
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>		
1	<b>Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+ND)</b>	1000 tấn	<b>50 000</b>
2	Than giao nhận	"	64 542
3	Chân hàng	"	9 400
4	Đo món sà lan chuyển tải	"	7 191
5	G.định tàu, g/sát ngoài KV ch.tải	"	7 191
6	Kẹp chì phương tiện vận chuyển	"	28 336
7	Kiểm tra độ ĐBDL cân TM	lượt cân	210
8	Giám định Alumina	1000 tấn	1 300
9	Than nhập khẩu	"	11 200
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giá trị</b>		
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>200 250</b>
	- Doanh thu SX kinh doanh	"	198 750
	- Doanh thu từ HĐ tài chính, khác	"	1 500
2	<b>Giá trị sản xuất tính lương</b>	"	<b>198 750</b>

<b>3</b>	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	“	<b>188 450</b>
3.1	Chi phí trung gian	“	66 110
3.2	Giá trị gia tăng	“	122 340
	- Khấu hao TSCĐ	“	9 608
	- Tiền lương	“	<b>102 955</b>
	<i>Trong đó: + Quỹ lương người lao động</i>	“	<i>101 363</i>
	<i>+ Quỹ lương người quản lý</i>	“	<i>1 593</i>
	- BHXH, YT, TN, KPCĐ	“	9 377
	- Thuế trong giá thành	“	400
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận</b>	“	<b>11 800</b>
*	<b>Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn CSH</b>	“	<b>30</b>
<b>5</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>		
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000 đ DT	510
	- Lao động	Người	500
	- Lương bình quân	1000đ/ng/thg	17 159
<b>III</b>	<b>Đầu tư xây dựng</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>22 869</b>
<b>IV</b>	<b>Mức cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>

Mức cổ tức kế hoạch 2024, HĐQT đề xuất trình Đại hội là 10%.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch 2024, nếu TKV điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch PHKD với công ty, Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế và báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **4. Thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, lương người quản lý công ty:**

**a/ Thông qua quyết toán tiền thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS; tiền lương cho TV HĐQT chuyên trách và người quản lý công ty năm 2023:**

\* Nhất trí thông qua số liệu chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Người quản lý năm 2023, cụ thể như sau:

- Tiền lương của người quản lý, TV HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh	Số người	Tiền lương (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	1	533.520	
2	TV HĐQT chuyên trách	1	275.940	Hưởng 7 tháng
3	Phó Giám đốc	2	473.040	
5	Kế toán trưởng	1	432.000	

- Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký Công ty:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	61.680	
2	Thành viên HĐQT	1	94.608	
3	Thành viên HĐQT	1	39.420	Hưởng 5 tháng
4	Trưởng ban KS	1	50.380	Hưởng 11 tháng
5	Thành viên BKS	2	64.800	
6	Thư ký công ty	1	24.000	Hưởng 8 tháng

\* Toàn bộ chi phí trên được hạch toán vào chi phí sản xuất 2023.

**b/ Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS, người quản lý công ty năm 2024:**

\* Mức Tiền lương kế hoạch của Người quản lý Công ty năm 2024:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TL GK 1ng/tháng theo QĐ 1387 (1000đ/ng)	TLBQ 1ng/tháng TH năm 2023 (1000đ/ng)	TL KH 1ng/tháng, năm 2024 (1000đ/ng)	Quỹ lương KH năm 2024 (1000đ)
1	Giám đốc	1	24.700	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	2	21.900	39.420	32.850	788.400
4	Kế toán trưởng	1	20.000	36.000	30.000	360.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4</b>				<b>1.593.000</b>

Việc trả lương hàng tháng áp dụng theo cơ chế trả lương của công ty và hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.



\* Mức thù lao của các thành viên HĐQT, BKS công ty:

TT	Chức danh	Cách tính	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	20% tiền lương CT HĐQT = 25.700.000 x 20%	5.140.000
2	Thành viên HĐQT	20% tiền lương Phó giám đốc = 21.900.000 x 20%	4.380.000
3	Trưởng BKS	20% tiền lương TBKS = 22.900.000 x 20%	4.580.000
5	Các thành viên BKS	15% tiền lương Kế toán trưởng = 20.000.000 x 15%	3.000.000

\* Phương thức chi trả: Hàng kỳ các thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% mức thù lao; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

\* Toàn bộ chi phí trên được hạch toán vào chi phí sản xuất năm 2024.

#### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **Điều 4. Lựa chọn danh sách công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024**

Nhất trí thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây, giao Giám đốc công ty ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đã chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2024 theo quy định hiện hành. Giao cho Ban kiểm soát công ty có trách nhiệm đôn đốc công ty kiểm toán độc lập thực hiện đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ kiểm toán.

##### **1/ Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC**

- Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (024) 3824.1990/1 - Fax : (024)38253973
- Email : aasc-ndd@hn.vnn.vn - Website: <http://www.aasc.com.vn>

##### **2/ Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV Co.,Ltd)**

- Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Platium Residences, số 6, Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 37613399; Fax: (024) 37615599;
- Email : [yva@ntva.com.vn](mailto:yva@ntva.com.vn) - Website: <http://www.ntva.com.vn>

### 3/ Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

- Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 6278.2904; Fax: (024) 6278.2905;
- E-mail: [anviet@anvietcpa.com](mailto:anviet@anvietcpa.com) - Website: <http://www.anvietcpa.com>

#### Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

### Điều 5. Thông qua chủ trương ký và thực hiện hợp đồng, giao dịch với doanh nghiệp có liên quan.

Thông qua chủ trương ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 & khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 15 - Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty. Thông tin doanh nghiệp như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký hợp đồng, giao dịch
1	Chi nhánh Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam - Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả	Số 604, đường Lý Thường Kiệt, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh  MST: 5700100256001	- Giám định số lượng, chất lượng sản phẩm than/ Alumina và các sản phẩm khác; - Kẹp chì phương tiện; - Kiểm kê than tồn kho; - Kiểm định & Hiệu chuẩn thiết bị; - Các dịch vụ giám định khác....	Hợp đồng mang tính nguyên tắc, giá trị giao kết dự kiến lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất

#### Kết quả biểu quyết:

- Số phiếu không có quyền biểu quyết nội dung này: 1.836.000 phiếu do Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam sở hữu (là bên có lợi ích liên quan), tương đương 69,46 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội và = 51,01 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Tán thành: 807.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nội dung này tham dự Đại hội.
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

## **Điều 6. Triển khai thực hiện Nghị quyết**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin họp ngày 24 tháng 4 năm 2024 thông qua.

2. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành công ty, có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. HĐQT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2025.

Nghị quyết này được phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Giám định- Vinacomin nhất trí biểu quyết thông qua toàn văn ngày 24/4/2024 tại văn phòng công ty (55 - Lê Thánh Tông - TP Hạ Long - Quảng Ninh), với 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty./.

### **Nơi nhận:**

- HĐTV Vinacomin (b/c)
- Các thành viên HĐQT Công ty (e-copy)
- Các thành viên ban kiểm soát Công ty (e-copy)
- Giám đốc, phó giám đốc Công ty (e-copy)
- Các phòng nghiệp vụ, chuyên môn (e-copy)
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (số 2 Phan Chu Trinh – Hà Nội; CIMS)
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Chủ Tọa**



**Nguyễn Quốc Hưng**



## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

### CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH – VINACOMIN

- Thời gian khai mạc Đại hội: 9<sup>h</sup>00' ngày 24/4/2024.
- Địa điểm tổ chức: Tại tầng 6 - số 55 Lê Thánh Tông - TP Hạ Long - Quảng Ninh.

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8 <sup>h</sup> 30' - 9 <sup>h</sup> 00'	- Đón tiếp các quý cổ đông, phát thẻ biểu quyết, ổn định chỗ ngồi	BTC
9 <sup>h</sup> 00'	- Thủ tục khai mạc Đại hội	BTC
	- Thông báo chương trình nghị sự của Đại hội; - Thông qua quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024; - Chỉ định ban thư ký Đại hội và xin ý kiến thông qua - Đề xuất Ban kiểm phiếu và xin biểu quyết của Đại hội	Chủ tọa ĐH
	- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	Trưởng ban TTTCCĐ
	- Trình bày báo cáo của HĐQT công ty năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024	HĐQT
	- Báo cáo của Giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 2023 và các giải pháp thực hiện Kế hoạch năm 2024;	Giám đốc Công ty
	- Báo cáo tài chính của công ty năm 2023 sau kiểm toán; - Báo cáo về việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2023.	Kế toán trưởng
	- Trình tờ trình của HĐQT trước Đại hội gồm các nội dung: ➢ <i>Kết quả kinh doanh năm 2023, đề xuất phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2023;</i> ➢ <i>Các chỉ tiêu KH SXKD và mức cổ tức 2024;</i> ➢ <i>Mức trả thù lao cho HĐQT, BKS; trả lương cho Người quản lý công ty năm 2024.</i>	HĐQT
	- Báo cáo của Ban kiểm soát công ty năm 2023; - Trình tờ trình của BKS, V/v: <i>Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC công ty năm 2024.</i>	Ban Kiểm soát
	<b>Đại hội nghỉ giải lao 15 phút</b>	
	- Phần thảo luận của Đại hội.	Chủ tọa ĐH
	- Tiếp thu và giải thích những kiến nghị của BKS và các ý kiến thảo luận liên quan.	HĐQT, Giám đốc
	<b>* Biểu quyết của Đại hội thông qua các vấn đề sau:</b> - Thông qua các Báo cáo của: HĐQT, Giám đốc, Trưởng BKS; - Thông qua BCTC công ty đã được kiểm toán; - Thông qua kết quả SXKD, phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức 2023; - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024; DK mức cổ tức 2024; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024; - Thông qua quyết toán thù lao/tiền lương cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2023, mức thù lao/tiền lương thành viên HĐQT và BKS, người quản lý Công ty năm 2024.	Chủ tọa ĐH
	- Trình bày dự thảo nghị quyết Đại hội.	Thư ký ĐH
	- Biểu quyết thông qua nghị quyết Đại hội.	Chủ tọa ĐH
Dự kiến 11 <sup>h</sup> 15'	- Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội.	Chủ tọa ĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN**

*Kính thưa: Ông Nguyễn Quốc Hưng - Chủ tọa Đại hội*

*Kính thưa: Các Quý cổ đông và đại diện cổ đông*

*Thưa: Toàn thể Đại hội !*

Hôm nay ngày 24/04/2024, tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin, thực hiện theo sự phân công của Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Ban thẩm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm:

- 1/ Bà: Phan Thị Hải Hà - TP. TCLĐ - Trưởng Ban;
- 2/ Bà: Nguyễn Thị Tú - Chánh Văn Phòng - Ủy viên;
- 3/ Ông: Ngô Xuân Quy - TP. Kỹ thuật - Ủy viên;

Đã tiến hành xong các thủ tục thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin, chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

**I/ Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội tổ chức ngày 24/04/2024** của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin theo danh sách chốt ngày 22/03/2024 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam là 405 cổ đông nắm giữ 3 triệu 599 nghìn 580 cổ phần ứng với vốn điều lệ là 35 tỷ 995 triệu 800 nghìn đồng Việt Nam (Mệnh giá 1 cổ phần là 10 ngàn đồng) có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Trong đó:**

+ 01 cổ đông Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - nắm giữ : 1.836.000 cổ phần.

+ 398 cổ đông cá nhân trong nước - nắm giữ: 1.620.482 cổ phần.

+ 02 cổ đông là tổ chức người nước ngoài - nắm giữ: 130.280 cổ phần.

+ 04 cổ đông cá nhân nước ngoài - nắm giữ : 12.818 cổ phần

**II/ Tổng số cổ đông đã được thông báo mời tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin như danh sách chốt ngày 22/03/2024 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam là 405 cổ đông.**

**III/** Tính đến 9h0 phút ngày 24/04/2024, Ban tổ chức Đại hội đã nhận được số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội là **24** người, gồm:

+ **01** cổ đông Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - nắm giữ : 1.836.000 cổ phần ứng với 18 tỷ 360 triệu đồng, chiếm 51,01% vốn điều lệ.

+ **23** cổ đông sở hữu và ủy quyền: Tổng số cổ phần sở hữu và ủy quyền biểu quyết là : 807.369 cổ phần, ứng với số vốn 8 tỷ 073 triệu 690 nghìn đồng, chiếm 22,43 % vốn điều lệ.

Với tổng số cổ phần sở hữu, ủy quyền và đại diện có quyền biểu quyết Đại hội là 2.643.369 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Công ty và kết quả thẩm tra tư cách cổ đông, Chúng tôi xin kết luận:

**1) Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin đã hội đủ các điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông theo quy định tại khoản 1 điều 141-luật Doanh nghiệp 2020.**

**2) Tất cả 24/24 cổ đông và đại diện cổ đông có mặt dự họp đều có đủ năng lực hành vi dân sự và các thủ tục pháp lý theo quy định tại điều 140-Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin để tham dự Đại hội.**

Thay mặt Ban thẩm tra tư cách cổ đông, tôi xin được báo cáo trước Đại hội. Cuối cùng kính chúc các quý cổ đông mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Đề nghị Đại hội tiếp tục làm việc theo chương trình. Xin Cảm ơn !

### **BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

ỦY VIÊN

Nguyễn Thị Tú .....

Ngô Xuân Quy .....

TRƯỞNG BAN



**Phan Thị Hải Hà**



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH – VINACOMIN**

Hôm nay, ngày 24/04/2024. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, được tổ chức tại Hội trường tầng 6 Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, với sự có mặt của 24 cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đều có đủ năng lực hành vi dân sự và các thủ tục pháp lý, nắm giữ và đại diện 2.643.369 cổ phần chiếm 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đã biểu quyết nhất trí:

**I/ Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm phiếu gồm:**

1. Bà Phan Thị Hải Hà - Trưởng phòng TCLĐ - Trưởng ban
2. Bà: Nguyễn Thị Tú - Chánh Văn Phòng - Ủy viên
3. Ông: Ngô Xuân Quy - TP. Kỹ thuật - Ủy viên;

**II/ Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:**

**1. Nội dung thứ nhất:** Cử thư ký của Đại hội.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**2. Nội dung thứ hai:** Đề cử Ban kiểm phiếu của Đại hội.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**3. Nội dung thứ ba:** Thông qua quy chế tổ chức Đại hội, chương trình làm việc của Đại hội.

### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

### **4. Nội dung thứ tư:** Thông qua các nội dung sau khi ĐH thảo luận

#### **4.1. Thông qua các báo cáo của HĐQT, Giám đốc, Ban kiểm soát trước Đại hội.**

### **Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.


#### **4.2. Thông qua báo cáo tài chính của công ty năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Quảng Ninh.**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **4.3. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty.**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **4.4. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và quyết định mức chia cổ tức năm 2023.**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
  - Không tán thành : 0% phiếu;
  - Không có ý kiến : 0% phiếu.
- 



#### **4.5. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **4.6. Thông qua báo cáo thù lao/tiền lương của HĐQT, BKS và người quản lý năm 2023; Quyết định mức thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty, mức lương cho người quản lý năm 2024.**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **4.7. Thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT xem xét lựa chọn, chỉ định thầu 1 trong 3 công ty, giao Giám đốc công ty ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2024.**

- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

#### **4.8. Thông qua chủ trương ký và thực hiện hợp đồng, giao dịch với doanh nghiệp có liên quan.**

##### **Kết quả biểu quyết:**

- Số phiếu không có quyền biểu quyết nội dung này: 1.836.000 phiếu, tương đương 69,46 % tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội và = 51,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty do Tập đoàn CN Than Khoáng sản Việt Nam sở hữu (là bên có quyền lợi liên quan);
- Tán thành: 807.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nội dung này tại Đại hội;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

**5. Nội dung thứ năm:** Thông qua nghị quyết Đại hội.

**Kết quả biểu quyết:**


- Tán thành: 2.643.369 phiếu thuận, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và = 73,44 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không tán thành : 0% phiếu;
- Không có ý kiến : 0% phiếu.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được hoàn tất lúc 10 h 55 phút cùng ngày.

**CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**

**ỦY VIÊN**

**TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Tú** ..... 



**Ngô Xuân Quy** ..... 

**Phan Thị Hải Hà**

Số: 339/QC-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 22 tháng 03 năm 2024

## QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

### PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Điều 1.** Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin
- Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Điều 3.** Cổ đông/ đại diện cổ đông tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

### PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông /(đại diện cổ đông được uỷ quyền) khi tham gia dự Đại hội:
- Cổ đông phổ thông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết.
  - Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự Đại hội đồng cổ đông được, nếu có nhu cầu uỷ quyền thì có thể uỷ quyền bằng Giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
  - Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin thông báo công khai chương trình Đại hội, nội dung tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Những ý kiến của các cổ đông hoặc thông qua đại diện uỷ quyền tại Đại hội sẽ được thảo luận công khai và biểu quyết dưới hình thức giơ thẻ biểu quyết.
    - Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (khoản 1 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020):
      - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
      - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
      - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- 3.2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (khoản 2 Điều 41 Luật doanh nghiệp 2020).
4. Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự ĐH với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

**Điều 5.** Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, Ban thư ký và Ban bầu cử, kiểm phiếu.

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát thẻ biểu quyết cho những cổ đông/đại diện cổ đông được uỷ quyền có đủ tư cách tham dự Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) do Ban tổ chức Đại hội chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị việc từ chối cấp thẻ biểu quyết.
3. Ban kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua; thành viên Ban kiểm phiếu là cổ đông.

Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết đồng ý/không đồng ý/có ý kiến khác đối với từng vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, phải được Ban kiểm phiếu tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

**Điều 6.** Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội:

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT, Ban thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.
3. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông tiến hành các công việc mà thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:
  - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
  - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
  - c. Có diễn biến bất ngờ về dịch bệnh, cần phải dừng Đại hội để thực hiện quy định về phòng chống dịch bệnh (theo quy định hiện hành của chính phủ và các cơ quan chức năng).
5. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

### **PHẦN III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu (khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020).

**Điều 8.** Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội và thảo luận biểu quyết thông qua các vấn đề trong nội dung trên.
2. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết giờ thể.

**Điều 9.** Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

1. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:
  - Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
  - Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
  - Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
  - Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
  - Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.
  - Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.

2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:
- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
  - Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
  - Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn Hội đồng quản trị.
  - Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

**Điều 10.** Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Nghị quyết của ĐH được đọc và thông qua biểu quyết trước khi bế mạc cuộc họp và được công bố thông tin lên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, UBCK Nhà nước, trang website của Quacontrol và lưu giữ tại công ty.

**PHẦN IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin thông qua./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- TBKS;
- Cổ đông;
- Ban tổ chức đại hội;
- Lưu Tájé công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Hưng**

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023,**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**  
**(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)**

**Kính thưa: Các quý cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản trị của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin;

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2024 như sau:

**Phần I**

**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023**

Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 31/01/2023 kiện toàn Ban kiểm soát công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/4/2023, Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 01/8/2023 kiện toàn nhân sự HĐQT. Tổ chức họp 11 phiên họp, ban hành 13 Nghị quyết và 13 quyết định để chỉ đạo về các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các Nghị quyết, quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

**1. Hội đồng quản trị.**

**a. Số lượng và cơ cấu của HĐQT:**

Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên gồm:

- Ông: Nguyễn Quốc Hưng - Chủ tịch HĐQT;
- Ông: Nguyễn Ngọc Sơn, Thành viên HĐQT; Giám đốc điều hành;
- Ông: Bùi Văn Mạnh, thành viên HĐQT đến 01/8/2023;
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo, thành viên HĐQT từ 01/8/2023.

**b. Số lượng tham gia dự họp của các thành viên HĐQT:**

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Quốc Hưng	Chủ tịch HĐQT	11	100	
2	Ông: Nguyễn Ngọc Sơn	TV HĐQT	11	100	
3	Ông: Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT	05	45,45	Miễn nhiệm từ 01/08/2023
4	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo	TV HĐQT	06	54,54	Bỏ nhiệm từ 01/08/2023

**2. Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT:** (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

**3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD:**

a) Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã quyết nghị Kế hoạch SXKD 2023, trong đó: Doanh thu: 156,5 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế TNDN: 10,65 tỷ đồng. Đồng thời ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh thực tế để triển khai thực hiện cho phù hợp.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2023:

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh TH/KH(%)
<b>I</b>	<b>CÁC SẢN PHẨM CHỦ YẾU</b>				
1	Giám định than tiêu thụ	1000 tấn	45 500	60 441	132.84
2	Giám định than giao nhận	"	67 280	84 813	126.06
3	Giám định chân hàng	"	5 000	10 409	208.18
4	G.định tàu, g/sát ngoài KV ch.tải	"	6 500	5 008	77.05
5	Đo mớn sà lan chuyển tải	"	6 500	13 133	202.05
6	Kẹp chì phương tiện vận chuyển	"	26 125	44 920	171.94
7	Giám định Alumina	"	1 300	1 448	111.38
8	Giám định than nhập khẩu	"	2 000	9 190	459.50
9	Kiểm tra độ ĐBDL cân TM	lượt cân	210	245	116.67
<b>II</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ</b>				
1	Tổng doanh thu :	Tr.đồng	156 500	225 886	144.34
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	145 850	206 561	141.63
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đồng	10 650	15 685	147.28
<b>III</b>	<b>LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG</b>				
1	Lao động bình quân	Người	487	487	100.00
2	Tiền lương b.quân theo LĐ	1000đ/ng	12 916	17 860	138.28
<b>IV</b>	<b>CỔ TỨC</b>	%	10	10	100.00



*b) Đánh giá mức độ bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.*

Đánh giá mức độ bảo toàn và phát triển vốn của công ty được thực hiện theo Thông tư 219/2015/TT-BTC cụ thể:

- Vốn chủ sở hữu : 91,087 tỷ đồng
  - Vốn góp của chủ sở hữu : 35,996 tỷ đồng
  - Vốn khác của chủ sở hữu : 32,968 tỷ đồng
  - Quỹ đầu tư phát triển : 9,964 tỷ đồng
  - Vốn chủ sở hữu BQ : 89,435 tỷ đồng
  - Tổng tài sản : 127,913 tỷ đồng
  - Lợi nhuận sau thuế : 12,159 tỷ đồng
  - Hiệu quả sử dụng vốn
- + Tỷ suất LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) = 13,6
- + Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA) = 9,5

*Đánh giá hiệu quả hoạt sử dụng vốn: Công ty bảo toàn vốn.*

*c) Đánh giá công tác chỉ đạo hoạt động và kết quả SXKD của Công ty:*

Năm 2023 là năm còn có những khó khăn nhất định do tình hình thế giới diễn biến phức tạp, xung đột Nga-Ukraine kéo dài tác động xấu đến kinh tế và chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh. Song HĐQT Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã chỉ đạo Công ty kịp thời xây dựng và triển khai các biện pháp phù hợp với tình hình thực tế để khắc phục khó khăn, nỗ lực cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ và đã đạt được thành tích đáng khích lệ về mọi mặt.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban giám đốc bám sát thực tế, điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh, kiểm tra, giám sát, xử lý đảm bảo chất lượng than trước khi giao khách hàng, không để khách hàng phàn nàn về chất lượng than và công tác giám định. Kiểm soát tốt tỷ lệ chênh lệch bóc xếp than, Alumina theo đúng quy định của TKV.

Kết quả thực hiện trong năm cho thấy: Giám đốc, phó Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã nỗ lực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, tuân thủ luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty. Năm 2023, Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐ CĐ 2023 đề ra, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, các chế độ cho người lao động, đảm bảo cổ tức và quyền lợi chính đáng cho các cổ đông.

Giám định than tiêu thụ cả năm 60,4 triệu tấn đạt 132,8% kế hoạch năm; giám định than giao nhận 84,8 triệu tấn đạt 126% kế hoạch; giám định chân hàng 10,4 triệu tấn đạt 208% kế hoạch; giám định than nhập khẩu 9,2 triệu tấn đạt

459,5% kế hoạch; giám định alumina thực hiện 1,45 triệu tấn, đạt 111,4% kế hoạch; kiểm tra độ đo lường & đảm bảo cân thương mại 245 lượt cân, đạt 116,67% kế hoạch.

Doanh thu năm 2023 thực hiện 225,886 tỷ đồng, đạt 144,34% kế hoạch; Lợi nhuận thực hiện 15,685 tỷ đồng đạt 147,28 % kế hoạch; Tiền lương bình quân thực hiện 17,860 triệu đ/người/tháng đạt 138,28% kế hoạch; cổ tức dự kiến 10% đạt 100% kế hoạch nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra.

#### **4. Về nhiệm vụ giám sát của HĐQT đối với các cán bộ quản lý điều hành:**

##### **4.1. Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong năm 2023, Công ty đã tập trung bám sát chiến lược và kế hoạch kinh doanh, nỗ lực thực hiện những giải pháp cụ thể trong điều hành, phát huy nội lực, từng bước khắc phục và giải quyết các khó khăn, tổ chức sản xuất phù hợp với sự biến động của tình hình tiêu thụ than của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Đồng thời thực hiện tốt công tác mở rộng dịch vụ giám định cho khách hàng ngoài TKV.

Kết quả, năm 2023 công ty đã triển khai tốt các biện pháp phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra, thực hiện tốt công tác mở rộng thị phần giám định, đảm bảo sự ổn định và phát triển của công ty. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai giám định cuối nguồn cho các hộ điện trên khắp cả nước.

##### **4.2. Công tác đầu tư xây dựng**

Công tác đầu tư xây dựng năm 2023: Giá trị đầu tư thực hiện năm 2023 là 16,008 tỷ đồng/16,928 tỷ đồng (kế hoạch vốn năm), đạt 95%. Công tác đầu tư hoàn thành 02/02 (=100%) dự án được phê duyệt, đã đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả công tác đầu tư.

##### **4.3. Trả lương người lao động:**

Năm 2023, Công ty đã thực hiện tốt quy chế trả lương, cơ chế khoán và giao đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện triển khai công việc và mức tiêu hao lao động thực tế trong từng đơn vị góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả SXKD của Công ty. Tiếp tục áp dụng cơ chế trả lương theo chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI đối với tất cả các đơn vị trực thuộc nhằm khuyến khích người lao động làm việc có tay nghề, chất lượng cao.

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện trả lương người lao động đạt bình quân: 17,860 triệu đồng/người tháng vượt 38,28% so với kế hoạch.

##### **4.4. Công tác tổ chức, cơ cấu, chất lượng và sử dụng lao động**

Trong năm, công ty ổn định về cơ cấu tổ chức, không bổ nhiệm mới/bỏ nhiệm lại cán bộ. Thực hiện rà soát quy hoạch Những cán bộ bổ nhiệm đều trong danh sách quy hoạch của Công ty, công tác bổ nhiệm được thực hiện theo đúng quy trình quy định và Quy chế quản lý cán bộ của Công ty đã ban hành.

Về cơ cấu lao động: Số lượng lao động tính đến hết 31/12/2023 là 487 người trong đó nữ: 180 người, chiếm tỷ lệ 36,96%. Giám định viên: 402 người, chiếm

tỷ lệ 82,55%; Lao động phục vụ phụ trợ: 25 người, chiếm tỷ lệ 5,13%; Lao động gián tiếp: 25 người, chiếm tỷ lệ 5,13%; Cán bộ điều hành và Viên chức quản lý: 35 người, chiếm tỷ lệ 7,19%.

#### **4.5. Thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác:**

Trong năm 2023, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác trong Công ty. Sự phối kết hợp đó thể hiện bằng các Nghị quyết liên tịch giữa Giám đốc Công đoàn, Giám đốc Đoàn thanh niên và các văn bản phối hợp của Đảng ủy với chuyên môn trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

#### ***Đánh giá chung:***

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình để chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024**

Căn cứ kế hoạch phối hợp SXKD giữa Tập đoàn với Công ty và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trên cơ sở điều kiện sản xuất thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

#### **1. Chỉ đạo thực hiện công tác sản xuất kinh doanh**

HĐQT đã thống nhất các chỉ tiêu SXKD và ĐT-XD năm 2024 theo nội dung tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông, với các chỉ tiêu cơ bản: Tổng doanh thu 200,25 tỷ đồng, lợi nhuận 11,8 tỷ đồng, tiền lương bình quân 17,519 triệu đồng/người/tháng, cổ tức 10%.

#### **2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:**

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2024, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động do dịch bệnh và xung đột quân sự ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu, gây áp lực không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

2.1. Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Chỉ đạo công tác điều hành sản xuất linh hoạt, hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng xấu do diễn biến phức tạp về kinh tế chính trị ở một số nơi trên thế giới, đáp ứng tốt Kế hoạch tiêu thụ của Tập đoàn và nhu cầu của các khách hàng ngoài TKV; nỗ lực cố gắng để hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2024.

2.2. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch đào tạo, tuyển dụng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có trọng tâm để xây dựng đội ngũ giám định viên, cán bộ quản lý, kinh doanh chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để mở rộng sản xuất, đảm nhận nhiệm vụ mới: Giám định than cuối nguồn cho các hộ Nhiệt điện khắp 3 miền Bắc – Trung - Nam.

2.3. Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh. Thực hiện từng bước kế hoạch mở rộng sản xuất cả về chiều rộng và chiều sâu, tạo nền tảng cơ sở cho việc phát triển bền vững thích ứng với sự thay đổi về cơ cấu thượng tầng của Tập đoàn.

2.4. Khai thác sử dụng tốt phần mềm giám định, đẩy mạnh áp dụng công nghệ 4.0 vào quản lý; Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa công tác giám định; Tiếp tục thực hiện trả lương theo hiệu quả công việc (KPIs).

2.5. Tiếp tục tìm kiếm khách hàng mở rộng sản xuất; Tham gia các gói thầu giám định trong và ngoài nước; Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường giám định.

2.6. Quyết liệt triển khai thực hiện tiết kiệm chi phí, tăng năng suất chất lượng, hiệu quả công việc ... nhằm nâng cao năng lực, sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước;

2.7. Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ 2024-2025; Xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng tốt công tác quản lý Công ty; có cơ chế khuyến khích phù hợp, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng quá trình phát triển lâu dài của Công ty.

2.8. Tiếp tục phối hợp hoạt động với các tổ chức đoàn thể nhằm tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty ngày càng bền vững và phát triển mạnh mẽ.

### **Phần III**

#### **NHỮNG ĐỀ NGHỊ CỦA HĐQT TRƯỚC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ vào quy định Điều lệ công ty, HĐQT đề nghị Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 cho ý kiến về một số vấn đề sau:

1. Thông qua các báo cáo trình Đại hội gồm:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024;

- Báo cáo của Giám đốc công ty về giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024;
  - Báo cáo tài chính công ty năm 2023;
  - Báo cáo về việc chi trả tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty;
  - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Giám đốc công ty năm 2023.
2. Thông qua các nội dung theo tờ trình của HĐQT và BKS trình Đại hội gồm:
- Kết quả thực hiện KH SXKD năm 2023, phương án phân chia lợi nhuận, mức cổ tức trả năm 2023 là: 10%;
  - Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2024, dự kiến mức cổ tức năm 2024 là: 10%;
  - Thông qua mức trả thù lao/tiền lương cho thành viên HĐQT và BKS công ty năm 2023; quyết định mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS công ty năm 2024;
  - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024.

***Kính thưa toàn thể các quý cổ đông!***

Trên đây là toàn bộ những nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát của HĐQT đối với ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty trong năm 2023 và những đề nghị của HĐQT trước Đại Hội. Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các quý cổ đông tham gia vào báo cáo và các vấn đề HĐQT trình Đại hội thảo luận biểu quyết./.

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông công ty;
- Lưu HĐQT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Hưng**

**Phụ biểu: NGHỊ QUYẾT CÁC CUỘC HỌP HĐQT NĂM 2024**

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2	3	4	5
1	Số: 17/NQ-HĐQT	31/12/2022	Triển khai kế hoạch SXKD năm 2023, nhiệm vụ quý I/2023; Nhất trí triển khai thực hiện ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp và người có liên quan; Thông qua chủ trương thực hiện giảm giá cho khách hàng lớn	3/3 = 100 %
2	Số: 01/NQ-HĐQT	14/02/2023	Phê duyệt đầu tư tài chính năm 2023; Phê duyệt sử dụng quỹ phát triển khoa học & công nghệ năm 2023; Phê duyệt Quy chế công tác văn thư lưu trữ; Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023	3/3 = 100 %
3	Số: 02/NQ-HĐQT	04/04/2023	Sơ kết công tác Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II.2023; Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận, quỹ tiền lương thực hiện năm 2022; Quyết định thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; Thông qua báo cáo và các nội dung xin ý kiến TKV, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; Phê duyệt Quy chế quản lý cán bộ	3/3 = 100 %
4	Số: 03/NQ-HĐQT	13/6/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023: Thành lập Ban tổ chức Đại hội, thông qua chương trình, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường và tài liệu Đại hội; Phê duyệt tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi; Kế hoạch chi quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng, quỹ thưởng người quản lý năm 2023; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	3/3 = 100 %
5	Số: 04/NQ-HĐQT	20/7/2023	Sơ kết Quý II và 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý III/2023; Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT	3/3 = 100 %
6	Số: 05/NQ-HĐQT	18/8/2023	Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2023 điều chỉnh, xếp lương Chủ tịch công đoàn chuyên trách	3/3 = 100 %

1	2	3	4	5
7	Số: 06/NQ-HĐQT	15/9/2023	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin; Thông qua Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2024; Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.	3/3 = 100 %
8	Số: 07/NQ-HĐQT	03/10/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng 2023; Triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2023; Thông qua chủ trương Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng công ty.	3/3 = 100 %
9	Số: 08/NQ-HĐQT	19/12/2023	Rà soát kết quả SXKD, dự kiến thực hiện KH SXKD năm 2023; Phê duyệt các quy chế: Quy chế Quản lý lao động và tiền lương; Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng người quản lý; Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế Đào tạo, kèm cặp nghề, thi nâng bậc lương; Chi quỹ thưởng người quản lý năm 2023; Nhất trí triển khai thực hiện ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp và người có liên quan	3/3 = 100 %
10	Số: 09/NQ-HĐQT	19/12/2023	Nhất trí bổ nhiệm lại Kế toán trưởng công ty	3/3 = 100 %
11	Số: 10/NQ-HĐQT	26/12/2023	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành	3/3 = 100 %
12	Số: 11/NQ-HĐQT	26/12/2023	Phê duyệt Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2024	3/3 = 100 %
13	Số: 12/NQ-HĐQT	29/12/2023	Nhất trí điều chỉnh kế hoạch năm 2024; Triển khai kế hoạch SXKD năm 2024, nhiệm vụ quý I/2024; Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thiết bị duy trì sản xuất năm 2024; Chi quỹ thưởng người quản lý năm 2022 (lần 2)	3/3 = 100 %

Hạ Long, ngày 21 tháng 3 năm 2024

Số 335/BC-GĐ

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023  
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2024  
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**

**PHẦN THỨ NHẤT  
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023**

**I. TÌNH HÌNH CHUNG.**

Năm 2023, tình hình sản xuất, tiêu thụ than, khoáng sản của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam nói chung và của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin chịu tác động chung của kinh tế thế giới, nhu cầu sử dụng năng lượng tăng cao tạo áp lực lớn đến sản xuất, cung ứng than cho sản xuất điện, phân bón và các nhu cầu khác trong nước.

**Thuận lợi:**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Đảng bộ Than Quảng Ninh, Ban lãnh đạo điều hành Tập đoàn, với truyền thống Kỷ luật - Đồng tâm đã tạo mọi điều kiện để Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD năm 2023.

Chủ động điều hành linh hoạt theo diễn biến của thị trường, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, tư tưởng, đời sống CBCNV được ổn định. Công tác an toàn, an ninh luôn được giữ vững, tạo thuận lợi để Công ty phát triển.

**Khó khăn:**

Là đơn vị dịch vụ giám định, với địa bàn làm việc của các đơn vị trong Công ty phân tán và trải rộng khắp các tỉnh thành phía Bắc, phía Nam và Tây nguyên, giao thông đi lại phức tạp (cả đường bộ, đường sông và đường biển), lực lượng phải bố trí dàn trải.

Công tác pha trộn than nhập khẩu với các nguồn than khác chất lượng không đồng đều, yêu cầu chỉ tiêu chất lượng đối với nhà máy nhiệt điện than khắt khe; Khách hàng mua bán chất lượng đều bằng nhiệt năng.

Yêu cầu của khách hàng ngày càng cao với nhiều chỉ tiêu chất lượng như nhiệt năng, độ chảy nhiệt tro than, độ bền cơ học của than và các chỉ tiêu hóa về than; Sự gian lận thương mại của các phương tiện vận tải hàng hóa ngày càng tinh



vi, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn rất phức tạp. Cạnh tranh mạnh mẽ từ các đơn vị giám định khác trong và ngoài nước

Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị đã kịp thời nắm bắt tình hình, chỉ đạo bộ máy điều hành thực hiện các giải pháp linh hoạt để khắc phục khó khăn, giữ ổn định sản xuất, việc làm, thu nhập của người lao động, tập thể CBCNV-CNLĐ trong Công ty luôn phát huy tinh thần đoàn kết, kỷ luật và đồng tâm, thi đua lao động sáng tạo, nỗ lực tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023. Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung điều hành thực hiện các phương án tìm kiếm việc làm kết hợp với tăng cường các mặt quản lý, đặc biệt là thực hiện tiết kiệm, tiết giảm chi phí trong sản xuất kinh doanh.

Năm 2023, Công ty đã thực hiện điều hành linh hoạt các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh và kiên trì từ mục tiêu, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu của khách hàng, tiết giảm chi phí. Công ty đã phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

## II. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

*(Kết quả thực hiện theo NQ Đại hội đồng cổ đông 2023):*

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Thực hiện	TỶ LỆ HT %
1	Doanh thu	Tr.đồng	171 500	225 886	131,7
2	Lợi nhuận	Tr.đồng	10 650	15 685	147,3
3	Tiền lương bình quân	1000d/ng/th	12 916	17 860	138,3
4	Cổ tức	%	10	10	100

## III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ:

### 1. Trong chỉ đạo điều hành SXKD

Năm 2023, Công ty đã đầu tư phát triển, đổi mới công nghệ mang lại hiệu quả thiết thực, đảm bảo nguồn lực cả cho việc duy trì và phát triển SXKD của Công ty. Thực hiện mua sắm các thiết bị phân tích, máy quang phổ phát xạ nguyên tử ICP-OES, máy phá mẫu vi sóng, máy phân tích nhiệt năng, lưu huỳnh, máy nghiền thô kín (chống thoát ẩm), Máy chia mẫu (buồng kín chống thất thoát ẩm) . . . trang bị đến các Trung tâm, Trạm giám định tại các khu vực tiêu thụ than, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ than, cung cấp dịch vụ phân tích chất lượng chính xác và nhanh nhất cho khách hàng. Đã phát huy tính chủ động của các đơn vị trong công tác khai thác thị trường ngoài TKV và ngoài Tỉnh Quảng Ninh.

Trên cơ sở kế hoạch phối hợp kinh doanh TKV và kế hoạch điều hành hàng tháng của Trung tâm điều hành sản xuất tại Quảng Ninh, Công ty đã chủ động cân đối các nguồn lực, lập kế hoạch hàng tháng giao cho các đơn vị sản xuất trực thuộc

thực hiện, phối hợp nhịp nhàng trong nội bộ cũng như các đơn vị liên quan, điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Trong năm, Công ty đã mở rộng thị trường giám định các khách hàng ở các Tỉnh thành trong cả nước (Bắc-Trung-Nam) và giám định than cho một số đơn vị tại cảng dỡ cuối nguồn. Tháng 07/2023 Công ty đã thành lập Trạm giám định Thái Bình phục vụ giám định than giao vào Nhà máy nhiệt điện Thái Bình; Mở rộng thêm khách hàng thực hiện kiểm tra đo lường cân thương mại và hiệu chuẩn thiết bị.

Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát. Chỉ đạo các đơn vị bám sát các yêu cầu của sản xuất, kịp thời phát hiện vụ việc làm ảnh hưởng đến kết quả giám định khối lượng và có các báo cáo kịp thời với Tập đoàn và đơn vị thuê phương tiện. Phối hợp với các đơn vị giao than tổ chức các cuộc kiểm tra khảo sát cân thương mại, các phương tiện thủy có sự ảnh hưởng sai lệch lớn đến khối lượng than giao cho khách hàng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc niêm phong, kẹp chì các lô hàng nhằm quản lý tốt khối lượng, chất lượng các lô hàng, đảm bảo uy tín của Công ty cũng như của Tập đoàn (Trong năm, Công ty đã kiểm soát tốt tỷ lệ chênh lệch mớn tàu và sà lan).

## **2. Công tác an toàn – vệ sinh lao động, giữ gìn an ninh trật tự.**

Đặc thù công việc của đơn vị phải thực hiện trên khai trường mở, điểm tiêu thụ tại cảng, trên sông nước, trên biển tại các vùng neo chuyển tải, điều kiện đi lại khó khăn, dễ xảy ra mất an toàn. Trong năm, Công ty đã xây dựng và ban hành Nghị quyết liên tịch Chuyên môn-Công đoàn-Đoàn Thanh niên về việc thực hiện công tác AT-VSLĐ năm 2023; Triển khai thực hiện tốt chương trình hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về An toàn, VSLĐ-PCCN năm 2023, đồng loạt triển khai thực hiện công tác 5S và tổ chức phát động tháng thi đua đảm bảo AT-VSLĐ trong toàn Công ty đạt kết quả. Chỉ đạo thường xuyên công tác kiểm tra, cảnh báo đề phòng tai nạn, sự cố có khả năng xảy ra trong sản xuất. Tổ chức tập huấn cho 29 đồng chí là an toàn viên của Công ty.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kỳ hàng quý, tổ chức đánh giá chấm điểm công tác an toàn VSLĐ ở tất cả các đơn vị sản xuất. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, góp phần tạo môi trường làm việc luôn sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn, vệ sinh, sức khỏe cho người lao động. Năm 2023 toàn Công ty không để xảy ra tai nạn lao động và sự cố thiết bị.

Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn tiếp tục được duy trì tốt, đảm bảo sản xuất kinh doanh an toàn, không để các vụ việc vi phạm pháp luật, tiêu cực, tệ nạn xã hội trong đơn vị.

## **3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản.**

Tổ chức triển khai thực hiện đầu tư dự án đảm bảo đúng với quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn và của Công ty.

Trong năm Công ty đã triển khai thực hiện 100% dự án ĐTXD (dự án Thiết bị duy trì sản xuất và dự án đầu tư xe ô tô bán tải phục vụ sản xuất) đảm bảo mục

tiêu và hiệu quả đầu tư theo yêu cầu đề ra. Tổng giá trị thực hiện công tác đầu tư XDCB cả năm đạt 16 tỷ đồng, bằng 95% kế hoạch (Giá trị thực hiện thấp hơn kế hoạch là do trong năm Công ty đã áp dụng đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh các gói thầu của các dự án, từ đó tìm ra các nhà thầu đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật có giá tốt nhất).

#### **4. Công tác khoán-quản trị chi phí**

Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện tốt quy chế khoán theo quyết định 212/QĐ-TKV và đã xây dựng các giải pháp chi đạo điều hành sản xuất, tiết kiệm chi phí, đồng thời triển khai tổ chức thực hiện, kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu chi phí, định mức phù hợp với quy trình hiện tại nhằm thực hiện tốt công tác quản trị chi phí, tiết kiệm chống lãng phí. Công ty đã chủ động xây dựng và ban hành thực hiện nghiêm quy chế khoán quản trị chi phí; tổ chức giao khoán sản phẩm tới các đơn vị sản xuất trong Công ty theo công đoạn giám định và thực hiện quản trị chi phí theo khoán, nguyên tắc tất cả các nội dung chi phí phải có người chịu trách nhiệm. Thường xuyên tổ chức khảo sát để điều chỉnh các định mức kinh tế-kỹ thuật phù hợp với điều kiện sản xuất thực tế của Công ty; tổ chức đấu thầu rộng rãi trong nước và chào hàng cạnh tranh rút gọn các dịch vụ thuê ngoài phục vụ sản xuất theo đúng quy định. Phối hợp tốt với tổ chức Công đoàn để xây dựng các chỉ tiêu thi đua đảm bảo hiệu quả trong SXKD của Công ty.

Từ những giải pháp trên, năm 2023 Công ty thực hiện tiết kiệm chi phí tỷ lệ 3,41%, giá trị tiết kiệm 5,48 tỷ đồng, trên cơ sở đó đề nghị TKV bổ sung thêm vào nguồn tiền lương cho người lao động 3,6 tỷ đồng.

#### **5. Công tác quản lý lao động và tiền lương.**

Triển khai, thực hiện có hiệu quả văn bản số 1407/TKV-TCNS ngày 03/4/2023 của Tập đoàn về triển khai các giải pháp điều hành lĩnh vực Tổ chức-Nhân sự năm 2023; Thực hiện tốt quy chế trả lương, cơ chế khoán và giao đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện triển khai công việc và mức tiêu hao lao động thực tế trong từng đơn vị góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả SXKD của Công ty. Xây dựng và ban hành Quy định về đánh giá hiệu quả công việc và trả lương theo KPIs (QĐ 80/QĐ-GĐ ngày 19/01/2023) thực hiện cơ chế trả lương theo chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI đối với tất cả các đơn vị, bộ phận làm việc trong Công ty nhằm khuyến khích người lao động làm việc có tay nghề, chất lượng cao.

#### **6. Công tác đào tạo bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực:**

Trong năm, Công ty đã rà soát, hoàn thiện công tác quy hoạch cán bộ và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng luân chuyển để đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý. Quan tâm đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kiến thức, chuyên môn, tay nghề cho lực lượng giám định viên và đội ngũ cán bộ chủ chốt ở các cấp, đào tạo bổ sung nhân lực ở các lĩnh vực giám định khác. Thực hiện sắp xếp đổi mới cơ cấu,

chất lượng lao động trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực của Công ty. Trong năm cử trên 50 lượt CBNV tham gia các lớp học nâng cao nghiệp vụ quản lý tại trường Quản trị Kinh doanh-Vinacomin và các sở, ngành.

Triển khai các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác giám định đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất. Tích cực, chủ động đào tạo bổ sung kỹ năng nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho giám định viên, CNLD đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công ty trong giai đoạn phát triển mới. (Trong năm Công ty đã mở 02 lớp đào tạo nghiệp vụ giám định khối lượng và chất lượng than cho gần 300 công nhân; đào tạo kỹ năng về động lực làm việc cho 300 công nhân).

Trong năm thực hiện nâng bậc lương cho 09 CBNV đủ điều kiện; Thi nâng bậc cho 75 CNKT.

### **7. Các mặt công tác khác.**

Công tác sáng kiến đã được Công ty và các đơn vị quan tâm. Trong năm toàn công ty có 17 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất. Tổng số tiền thưởng cho các sáng kiến được công nhận là 195 triệu đồng.

Tổ chức tốt các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam; trẻ em mồ côi, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, các xã, thôn nghèo trong Tỉnh. . . với số tiền trên 50 triệu đồng; Công tác thăm hỏi giúp đỡ CNVC gặp khó khăn, ốm đau, hoạn nạn luôn được quan tâm kịp thời, tổ chức các hoạt động nhân ngày quốc tế thiếu nhi 01/6, tết trung thu và gặp mặt khen thưởng động viên các cháu học sinh con CBCNV có thành tích trong học tập, số tiền trên 140 triệu đồng.

Công tác thi đua khen thưởng: Tổ chức tôn vinh, tặng Cờ dẫn đầu các khối cho 03 tập thể; tặng Giấy khen cho 22 tập thể nhỏ; tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở cho 30 cá nhân. Khen thưởng hơn 125 lượt CNV xuất sắc tiêu biểu các quý trong năm. Tổng số tiền thưởng cho các danh hiệu đạt được 1,07 tỷ đồng.

Năm 2023: Công ty được trao tặng danh hiệu **TOP 10 Thương hiệu nổi tiếng Quốc gia**

## **IV. KẾT LUẬN**

Trong năm 2023, mặc dù còn có một số khó khăn nhất định, ảnh hưởng của của thị trường tiêu thụ than trong và ngoài nước và biến động kinh tế thế giới do xung đột Nga-Ukraine, nhưng với tinh thần quyết tâm và nỗ lực cao, Công ty đã hoàn thành thắng lợi kế hoạch SXKD cùng các nhiệm vụ chính trị khác trong năm; Đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu thi đua, nâng cao năng lực sản xuất, giữ vững tuyệt đối an toàn về người và thiết bị, đảm bảo việc làm, đời sống và thu nhập của người lao động; Hoàn thành kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV và nghĩa vụ với nhà nước; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đến quyền, lợi ích người lao động, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, thu nhập, từng bước nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho CBCNV, tạo động lực quan trọng để đẩy mạnh SXKD, góp phần xây dựng Công ty phát triển bền vững.

## PHẦN THỨ HAI

### NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2024

#### I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Năm 2024 là năm có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn đan xen trong phát triển sản xuất, nhu cầu sử dụng than cho các ngành kinh tế trong nước tiếp tục tăng cao đặc biệt than cấp cho các Nhà máy nhiệt điện; biến động của thị trường tài chính toàn cầu; tỷ giá ngoại tệ và lãi suất biến động khó lường ảnh hưởng trực tiếp đến huy động vốn và giá thành sản xuất sản phẩm; thị trường than sẽ có nhiều biến động ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và tiêu thụ than của Tập đoàn do cạnh tranh mạnh mẽ của thị trường. Yêu cầu khắt khe ngày càng cao về chất lượng than của các hộ tiêu thụ.

Chủ trương mở rộng thị phần giám định than và các sản phẩm ngoài than còn gặp nhiều khó khăn, do phải cạnh tranh với các tổ chức giám định trong và ngoài nước.

Việc pha trộn than nhập khẩu với các loại than sản xuất trong nước nhiều khi không đồng đều do tính chất than vùng miền, do thiết bị pha trộn, kho bãi, tỷ lệ pha trộn các chủng loại theo yêu cầu của khách hàng.

Việc triển khai giám định than cuối nguồn cho các nhà máy Nhiệt điện; Tập đoàn mua bán than tất cả bằng nhiệt năng.

Với nhận định tình hình, thực tế khó khăn như đã nêu trên, căn cứ vào chỉ đạo HĐQT, Giám đốc công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đặt ra mục tiêu và nhiệm vụ cho năm 2024 như sau:

#### II. MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ NĂM 2024

##### 1. Mục tiêu:

- Bảo toàn và phát triển vốn;
- Đảm bảo lợi nhuận kế hoạch và cổ tức cho các cổ đông;
- Tập trung nghiên cứu phát triển giám định các chỉ tiêu mới;
- Tiếp tục khai thác phần mềm số hóa quy trình giám định và hệ thống quản trị tổng thể doanh nghiệp;
- Thực hành tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất chất lượng, sức cạnh tranh thị trường ngoài TKV;
- Mục tiêu chung là **“An toàn – Đoàn kết – Phát triển – Hiệu quả”** và **“Nâng cao chất lượng dịch vụ”**.

##### 2. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
<b>I</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>		
<b>1</b>	<b>Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+ND)</b>	<i>1000 tấn</i>	<b>50 000</b>
	<i>Trong đó: Giám định than tiêu thụ xuất khẩu</i>	“	<i>1 400</i>
	<i>Giám định than tiêu thụ trong nước</i>	“	<i>48 600</i>
2	Giám định than giao nhận	“	64 542
3	Giám định than nhập khẩu	“	11 200
4	Kiểm tra độ bảo đảm đo lường cân thương mại	<i>Lượt/cân</i>	210
5	Giám định Alumin	<i>1000 tấn</i>	1 300
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giá trị</b>		
	- Tổng doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	200 250
	- Lợi nhuận	<i>Triệu đồng</i>	11 800
	- Lao động bình quân	<i>Người</i>	500
	- Tiền lương bình quân	<i>1000đ/ng/th</i>	17 159
	- Tổng mức đầu tư XD/CB	<i>Triệu đồng</i>	22 869
	- Cổ tức	<i>%</i>	10

### III. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH SXKD

#### 1. Tổ chức quản lý sản xuất

Bổ sung hoàn thiện các quy chế, cơ chế nội bộ trong Công ty, đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất đảm bảo phù hợp với pháp luật nhà nước và quy định mới của Tập đoàn.

Xây dựng và triển khai phương án cụ thể trong việc thực hiện công tác giám định đặc biệt giám định than cuối nguồn cho các nhà máy Nhiệt điện; bổ sung cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu thực tế sản xuất (Trạm giám định và máy nhiệt năng)

Duy trì hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp với điều kiện phát triển mới của Công ty; tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát nhằm ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại, vi phạm quy trình, kỹ thuật và các biểu hiện tiêu cực trong công tác giám định;

#### 3. Công tác Tổ chức- Lao động tiền lương và phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ 2020 -2025, 2025-2030 và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng luân chuyển lao động nội bộ để đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu **“Doanh nghiệp ít người - trả lương cao”** theo tinh thần Nghị quyết 35-NQ/ĐU ngày 17/7/2018 về việc đẩy mạnh nguồn nhân lực giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn đến 2030.

Tiếp tục triển khai đánh giá hiệu quả công việc theo KPI và trả lương theo vị trí việc làm đảm bảo công bằng, tạo sự khác biệt về mức lương, thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh trong công việc.

Quan tâm đào tạo nguồn nhân lực quản lý cấp cao, đội ngũ kỹ thuật viên chuyên nghiệp (đặc biệt là các chuyên viên giám định tàu biển, kỹ thuật viên phòng VILAS và các lĩnh vực ngoài than) có đủ năng lực, hiểu biết pháp luật và các quy định của Nhà nước, quy định của Ngành, có trình độ khai thác vận hành các thiết bị phân tích hiện đại để triển khai giám định đến các sản phẩm khác;

Thực hiện kiện toàn, bổ sung, luân chuyển nội bộ, luân chuyển cán bộ chủ chốt của các phòng, ban, đơn vị trọng yếu để xây dựng giám định viên đa năng, tích lũy kỹ năng đa dạng, hiểu rõ hơn các hoạt động khác nhau của đơn vị, giúp CBCNV trở nên linh hoạt và thích nghi với những thay đổi và mạnh mẽ hơn trong việc đối diện với thách thức trong tính hình mới.

#### **4. Công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất**

Thực hiện và tăng cường hiệu quả hệ thống đảm bảo chất lượng theo các chuẩn mực của ISO/IEC17020:2012 và phòng thử nghiệm đáp ứng theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. Tiếp tục duy trì và nâng cao năng lực của phòng Hóa nghiệm VILAS 012, Phòng Kiểm định&Hiệu chuẩn thiết bị VILAS 600 và Trung tâm giám định Bà Rịa-Vũng Tàu Vilas 1229.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm ERP của Công ty trong giai đoạn năm 2018-2025; Tiếp tục triển khai dự án chuyển đổi số dịch vụ giám định hướng tới khách hàng.

#### **5. Công tác An toàn – Vệ sinh lao động**

Tổ chức tốt phong trào thi đua “Đảm bảo An toàn – VSLĐ, PCCN”; “Xanh – Sạch – Đẹp”; ban hành quy định gắn một phần tiền lương khuyến khích đảm bảo AT-VSLĐ cho người lao động. Thường xuyên huấn luyện, kiểm tra định kỳ công tác An toàn – Bảo hộ lao động; quán triệt nâng cao ý thức trách nhiệm, kiến thức và trình độ nghiệp vụ công tác an toàn BHLĐ cho đội ngũ cán bộ và mạng lưới an toàn vệ sinh viên;

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, tổ chức kiểm tra đột xuất, định kỳ việc thực hiện quy trình sản xuất, kỷ luật lao động; chủ động triển khai tốt công tác phòng chống mưa bão – PCCN. Phấn đấu năm 2024 không để xảy ra sự cố thiết bị và tai nạn lao động trong công ty.

## 6. Công tác đầu tư – Xây dựng cơ bản và quản trị chi phí

Triển khai kế hoạch đầu tư XD/CB 2024: Bổ sung máy móc thiết bị hiện đại đáp ứng phân tích các chỉ tiêu, trang bị công cụ, cơ sở vật chất tốt nhất nhằm đáp ứng tốt cho công tác giám định tại các khu vực (Bắc – Trung – Nam);

Thực hiện chặt chẽ công tác quản lý tài sản, quản lý vốn và theo dõi công nợ góp phần đảm bảo tài chính phục vụ tốt cho sản xuất, tăng nhanh vòng quay vốn lưu động, đảm bảo hiệu quả sử dụng đồng vốn;

Sửa đổi và ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật và kiểm soát chi phí theo kế hoạch đề ra trong năm 2024; triển khai thực hiện tốt quy chế khoán nội bộ quản trị chi phí, để tăng lợi nhuận và thu nhập cho người lao động.

Bước sang năm 2024, trong bối cảnh đất nước ngày càng đẩy mạnh hội nhập khu vực và quốc tế; với nỗ lực ngày càng hoàn thiện, Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin tiếp tục chú trọng đưa công nghệ thông tin vào phục vụ quản lý và điều hành sản xuất; xây dựng hệ thống cung cấp các dịch vụ giám định chuyên nghiệp cùng các giải pháp quản lý tiên tiến, mang lại hiệu quả cho khách hàng. Điều đó cũng chính là đem lại lợi ích thiết thực cho mỗi cổ đông.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024 của Ban Giám đốc Công ty, kính trình Đại hội.

### Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐQT, Ban KS;
- GD, PGD, KTT; CD, TN, CCB Cty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông;
- Lưu VP.



**Nguyễn Ngọc Sơn**



Số: 320/BC-GD

Hạ Long, ngày 20 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**TÀI CHÍNH NĂM 2023 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Kính thưa: Các cổ đông Công ty cổ phần Giám định- Vinacomin.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Giám định- Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Công ty xin được báo cáo trước ĐHĐCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2023 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số: 180324.001/BCTC.QN ngày 18/03/2024.

Theo đó Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Phần thứ nhất**  
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>93.334.858.897</b>	<b>89.496.018.787</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	23.499.175.485	27.565.694.706
2	Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn	27.308.300.496	37.269.598.135
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	37.896.787.387	24.293.733.438
4	Hàng tồn kho	966.443.399	181.397.252
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.664.152.130	185.595.256
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>34.578.060.537</b>	<b>35.974.646.113</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	29.641.730.177	32.512.190.556
3	Tài sản dở dang dài hạn	206.810.683	-
4	Tài sản dài hạn khác	4.729.519.677	3.462.455.557
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>127.912.919.434</b>	<b>125.470.664.900</b>

<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>36.825.619.335</b>	<b>33.582.327.852</b>
1	Nợ ngắn hạn	31.340.629.599	29.820.438.116
2	Nợ dài hạn	5.484.989.736	3.761.889.736
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>91.087.300.099</b>	<b>91.888.337.048</b>
1	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>91.087.300.099</b>	<b>91.888.337.048</b>
	Vốn góp của chủ sở hữu	35.995.800.000	35.995.800.000
	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
	Vốn khác của chủ sở hữu	32.968.281.941	32.968.281.941
	Quỹ đầu tư phát triển	9.964.432.300	9.964.432.300
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.158.785.858	12.959.822.807
2	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	-	-
	Nguồn kinh phí sự nghiệp	-	-
	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>127.912.919.434</b>	<b>125.470.664.900</b>

**Phần thứ hai**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
1- Doanh thu bán hàng và CC DV	221.560.994.028	195.464.906.346
2- Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3- Doanh thu thuần (03= 01-02)	<b>221.560.994.028</b>	<b>195.464.906.346</b>
4- Giá vốn hàng bán	171.011.066.575	139.263.668.869
5- Lợi nhuận gộp (05=03-04)	<b>50.549.927.453</b>	<b>56.201.237.477</b>
6- Doanh thu hoạt động tài chính	3.467.905.668	2.338.594.528
7- Chi phí tài chính	333.598	1.715.731
- Trong đó: Chi phí lãi vay		
8- Chi phí bán hàng		
9- Chi phí quản lý doanh nghiệp	38.742.020.172	45.539.159.680
10- LN thuần từ HĐKD (10=05+06-07-08-09)	<b>15.275.479.351</b>	<b>12.998.956.594</b>
11- Thu nhập khác	856.793.284	3.537.157.501
12- Chi phí khác	447.564.640	226.048.913
13- Lợi nhuận khác (13=11-12)	<b>409.228.644</b>	<b>3.311.108.588</b>
14- Tổng LN kế toán trước thuế (14=10+13)	<b>15.684.707.995</b>	<b>16.310.065.182</b>
15- Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.525.922.137	3.350.242.375
16- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
17- Lợi nhuận sau thuế TNDN (17=14-15)	<b>12.158.785.858</b>	<b>12.959.822.807</b>
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	3.378	3.600

**Phần thứ ba**  
**CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	<b>Cơ cấu tài sản</b>		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	27,03	28,67
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	72,97	71,33
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)	28,79	26,77
	- Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)	71,21	73,23
3	<b>Khả năng thanh toán (lần)</b>		
	- Khả năng thanh toán hiện thời	2,98	3,00
	- Khả năng thanh toán nhanh	2,95	2,99
4	<b>Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	5,49	6,63
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	9,51	10,33
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	34,00	36,00
5	<b>Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu (lần)</b>	0,40	0,37

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.



**Nguyễn Ngọc Sơn**

Số: 330 /BC-GĐ

Hạ Long, ngày 21 tháng 3 năm 2024

## BÁO CÁO

### Về việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty

#### 1. Chi trả tiền lương Người quản lý, thù lao HĐQT, BKS của Công ty năm 2023:

Căn cứ Nghị quyết ngày 28/4/2023 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin năm 2023; Căn cứ kết quả quyết toán chi phí năm 2023 của Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, tiền lương NQL, thù lao HĐQT, BKS của Công ty năm 2023 được chi trả như sau:

##### a) Tiền lương của người quản lý:

STT	Chức danh	Số người	Tiền lương (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	1	533.520	
2	TVHĐQT chuyên trách	1	275.940	Hưởng 7 tháng
3	Phó Giám đốc	2	473.040	
4	Kế toán trưởng	1	432.000	

##### b) Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký Công ty:

STT	Chức danh	Số người	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	111.024	
2	Thành viên HĐQT	1	94.608	
3	Thành viên HĐQT	1	39.420	Hưởng 5 tháng
4	Trưởng ban KS	1	90.684	Hưởng 11 tháng
5	Thành viên BKS	2	64.800	
6	Thư ký công ty	1	24.000	Hưởng 8 tháng

## 2. Đề xuất mức tiền lương Người quản lý, thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2024:

Căn cứ Điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số: 1387/QĐ-TKV ngày 29/07/2019 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc ban hành Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV. Theo đó tiền lương của Người quản lý Công ty được xếp vào hạng I nhóm II trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định;

Căn cứ Quyết định số: 2338/QĐ-TKV ngày 31/12/2020 của Hội đồng Thành viên TKV về việc ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của TKV;

Căn cứ Công văn số: 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024 và Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2024 so với thực hiện năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của các chức danh Người quản lý Công ty; tiền thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2024, cụ thể như sau:

a) Tiền lương của Người quản lý Công ty:

T T	Chức danh	Số lượng (người)	TL GK 1 tháng theo QĐ 1387 (1000đ)	TLBQ 1 tháng TH năm 2023 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2024 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2024 (1000đ)
1	Giám đốc	1	24.700	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	2	21.900	78.840	65.700	788.400
3	Kế toán trưởng	1	20.000	36.000	30.000	360.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4</b>				<b>1.593.000</b>

b) Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS:

T T	Chức danh	Cách tính	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	20% tiền lương CT HĐQT	25.700.000 x 20% = 5.140.000
2	Thành viên HĐQT	20% tiền lương Phó giám đốc	21.900.000 x 20% = 4.380.000
3	Trưởng ban KS	20% tiền lương TB KS	22.900.000 x 20% = 4.580.000
4	Thành viên BKS	15% tiền lương Kế toán trưởng	20.000.000 x 15% = 3.000.000

### 3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các chức danh NQL, các thành viên HĐQT, BKS, thư ký công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./. *✓*

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, KTTC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(Red circular stamp: M.S.D.N: 570016552.C.T.V. CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH VINACOMIN TP. HẢI LƯƠNG T. QUẢNG BÌNH)*  
*(Handwritten signature)*  
**Nguyễn Quốc Hưng**

BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giám định-Vinacomin

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Giám định Vinacomin;*

Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần giám định-Vinacomin, báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của BKS trong năm 2023 với những nội dung chính như sau:

**I / Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:**

**1. Hoạt động Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm 2023, BKS đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động và tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty năm 2023.

- Tham gia các buổi họp HDQT và các buổi họp điều hành sản xuất kinh doanh của Giám đốc tổ chức;

- Giám sát HDQT, ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, nghị quyết quyết định của HDQT;

- Xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính hàng quý và năm 2023 của công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023 và BCTC hàng quý - năm 2023 của Công ty.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định.

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của HDQT và Ban giám đốc.

- Các cuộc họp trong năm của Ban kiểm soát: Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp để trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi, nhiệm vụ của ban kiểm soát đồng thời xem xét, đánh giá, thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty. Và phân công nhiệm vụ các

thành viên trong BKS. Các thành viên của BKS đã tham gia họp đầy đủ, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua.

## 2. Tiền lương và thù lao của các kiểm soát viên năm 2023:

Được báo cáo tại phần báo cáo thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2023 ở mục 1.2 phần II của báo cáo này.

## II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2022:

### 1. Về thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023

#### 1.1/ Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (KH SXKD) năm 2023

S T T	Chỉ tiêu	Đ V T	KH SXKD 2023	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	SS TH /KH (%)	SS cùng kỳ năm trước (%)
1	Tổng doanh thu (a+b)		171.500	201.341	225.886	132	112
a	Doanh thu từ HĐ SXKD:		170.500	195.465	221.561	130	113
b	Doanh thu từ HĐTC, khác		1.000	5.876	4.325	433	74
2	Tổng chi phí		160.850	185.031	210.201	131	114
a	Chi phí hoạt động SXKD:	Tr. đồng	160.850	184.803	209.753	130	114
b	Chi phí hoạt động TC, khác			228	448		197
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN		10.650	16.310	15.685	147	96
4	Tiền lương BQ /tháng		12,916	15,629	17,860	138	114
5	Đầu tư XDCB		16.928	12.445	16.008	95	129
6	Cổ tức	%	10	10	10	100	100

Năm 2023, với sự đoàn kết, cố gắng và quyết tâm cao, HĐQT, Ban Giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ quyết nghị thông qua. Cụ thể:

Tổng doanh thu thực hiện 225.886 triệu đồng đạt 132% KH;

Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện 15.685 triệu đồng đạt 147 % KH;

Tiền lương bình quân người lao động thực hiện 17,860 triệu đồng/ người/tháng, đạt 138% so với nghị quyết đề ra;

Đầu tư XDCB thực hiện hoàn thành dự án như kế hoạch đã xây dựng với giá trị thực hiện 16.008 triệu đồng; giảm 5% giá trị đầu tư so với kế hoạch.

Thanh toán cổ tức (dự kiến) 10% đạt 100% NQ ĐHĐCĐ

#### 1.2/ Về Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS công ty năm 2023.

- Công ty đã thực hiện chi trả tiền thù lao trong năm 2023 cho các thành viên HĐQT, BKS theo đúng mức nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 với tổng số tiền là: 282.520 ngàn đồng.

- Số hạch toán chi phí chi bổ sung theo quyết toán trả lương người quản lý là 206.816 ngàn đồng - trình ĐHĐCĐ 2023 thông qua.

Chi tiết cụ thể như sau:



Đơn vị tính: 1.000 đồng

Số TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao theo NQ ĐHĐCĐ	Tổng tiền thù lao năm 2023 đã chi	Thù lao bổ sung theo lương QL
*	<b>Chi trả thù lao cho HĐQT</b>		<b>136.140</b>	<b>136.140</b>	<b>108.912</b>
1	Nguyễn Quốc Hưng	Chủ tịch	61.680	61.680	49.344
2	Nguyễn Ngọc Sơn	TV HĐQT	52.560	52.560	42.048
3	Nguyễn Thị Thanh Thảo	TV HĐQT	21.900	21.900	17.520
*	<b>Chi trả thù lao cho BKS, thư ký C.ty</b>		<b>146.380</b>	<b>146.380</b>	<b>97.904</b>
1	Nguyễn Thị Lan Anh	TBKS	50.380	50.380	40.304
2	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	TV BKS	36.000	36.000	28.800
3	Ngô Xuân Quy	TV BKS	36.000	36.000	28.800
4	Phạm Thị Thu Thủy	TK CT	24.000	24.000	
	<b>Tổng chi HĐQT+BKS</b>		<b>282.520</b>	<b>282.520</b>	<b>206.816</b>

### 1.3/ Về trả lương cho người quản lý và trưởng ban kiểm soát công ty năm 2022

Trong năm công ty đã thực hiện chi trả tiền lương cho VCQL theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2023.

Quỹ lương thực hiện cho người quản lý theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH trên cơ sở tỷ lệ tăng lợi nhuận) tăng 20% so với NQĐHĐCĐ năm 2023 khi được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

Việc quyết toán quỹ lương và chi trả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1000, đồng

Họ và tên	Chức danh	Quỹ lương kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ 2023	Quỹ lương thực hiện QT theo KQ SXKD	Đã chi tiền lương năm 2023	Tiền lương còn lại chi sang năm 2024
Nguyễn Ngọc Sơn	Giám đốc	444.600	533.520	404.236	129.194
Nguyễn Văn Thanh	Phó giám đốc	394.200	473.040	347.355	125.685
Nguyễn Quang Trung	Phó giám đốc	394.200	473.040	347.355	125.685
Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT	229.950	275.940	220.850	55.090
Nguyễn Thị Thanh Thảo	Kế toán trưởng	360.000	432.000	321.736	110.264
<b>Cộng</b>		<b>1.822.950</b>	<b>2.187.540</b>	<b>1.641.532</b>	<b>545.918</b>

### 1.4/ Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập – kiểm toán BCTC năm 2023

Đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023 cho công ty là: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC- là đơn vị trong danh sách công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

## 1.5/ Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022:

Công ty đã thực hiện theo đúng phương án được biểu quyết tại ĐHCĐ 2023.

- Cụ thể : - Chi trả cổ tức: 3.599,58 triệu đồng  
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 9.005,48 triệu đồng  
- Trích lập quỹ thưởng người quản lý: 354,76 triệu đồng

## 2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 của công ty

### 2.1/ Tình hình tài chính

Tình hình tài chính công ty được phản ánh trong BCTC năm 2023 cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm (31/12/2023)	Số đầu năm (01/01/2023)
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>93.335</b>	<b>89.496</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	23.499	27.566
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	27.308	37.270
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	37.897	24.294
IV. Hàng tồn kho	140	966	181
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.664	185
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>34.578</b>	<b>35.974</b>
II. Tài sản cố định	220	29.641	32.512
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	207	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260	4.730	3.462
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>127.913</b>	<b>125.470</b>
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>36.826</b>	<b>33.582</b>
I. Nợ ngắn hạn	310	31.341	29.820
II. Nợ dài hạn	330	5.485	3.762
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>	<b>91.087</b>	<b>91.888</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>91.087</b>	<b>91.888</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	35.996	35.996
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	32.968	32.968
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	9.964	9.964
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	12.159	12.960
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN(440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>127.913</b>	<b>125.470</b>

## Một số chỉ tiêu tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.520	12.960	12.159
2	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	0,35	0,37	0,40
3	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	3,06	3,00	2,98
4	Dư vốn vay ngắn hạn ngày 31/12	Tr.đồng	0	0	0
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%		14,69	13,6
6	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	%		10,33	9,5

\* Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 được phản ánh tại Báo cáo tài chính như mục 1.1 phần II nêu trên

Qua số liệu tại BCTC cho thấy một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

- Tổng tài sản có đến ngày 31/12/2023 là: 127.913 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2023: 91.087 triệu đồng

Trong đó: vốn góp của chủ sở hữu (các cổ đông): 35.996 trđ

- Tổng lợi nhuận trước thuế: 15.685 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 12.159 triệu đồng
- Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA) là 9,5%,
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) là 13,6%;
- Hệ số khả năng thanh toán 2,98 lần;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 3.378 đồng/cổ phiếu

Qua số liệu phân tích trên cho thấy: Tình hình tài chính của Công ty ổn định; Kết quả kinh doanh có lãi đã bảo toàn được vốn; hệ số khả năng thanh toán cao hơn 2 lần nên việc thanh toán các khoản nợ được đảm bảo. Tình hình tài chính của công ty đủ khả năng đáp ứng được kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty.

### 2.2/ Thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC)

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định BCTC của Công ty cho năm tài chính 2023. Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm. Trên cơ sở kiểm tra BCTC và hồ sơ tài liệu kế toán năm 2023, Ban Kiểm soát Công ty có nhận xét như sau:

- BCTC của công ty đã được lập theo các mẫu báo cáo được quy định của Bộ Tài chính và các mẫu biểu quy định trong Tập đoàn TKV. Các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu quy định về quản lý của Nhà nước và Tập đoàn TKV.

- BCTC năm 2023 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Báo cáo tài chính sau kiểm toán của công ty lập ngày 18/03/2024 cho năm tài chính 2023 kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2023 của Công ty;

- Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực trên các khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động kinh tế phát sinh trong năm và tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2023 của Công ty.

Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán ngày 18 tháng 03 năm 2024 của công ty,

### **3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc công ty**

#### **3.1. Hội đồng quản trị:**

##### **a) Về tổ chức và nhân sự: HĐQT gồm có 3 thành viên**

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Ông: Nguyễn Quốc Hưng	Chủ tịch HĐQT	15/12/2021	11	100
2	Ông: Nguyễn Ngọc Sơn	TV HĐQT	28/04/2016	11	100
3	Ông: Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT	03/11/2021 đến 08/2023	5	
4	Nguyễn Thị Thanh Thảo	TV HĐQT	01/08/2023	6	

##### **b. Về hoạt động của HĐQT:**

- Trong năm 2023 HĐQT đã họp 11 phiên và ban hành 13 nghị quyết, 13 quyết định. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng theo yêu cầu về trình tự, thủ tục: về số lượng cuộc họp trên mức tối thiểu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục triệu tập họp, gửi tài liệu họp, sao gửi nghị quyết, quyết định sau khi thông qua theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

- Định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị có tham gia họp giao ban hàng tháng, quý tại công ty;

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐQT và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Việc giám sát, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên thông qua báo cáo tài chính quý I, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2023; các báo cáo SXKD hàng tháng, hàng quý của Giám đốc công ty trình hoặc báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT hay các cuộc họp sơ kết hàng quý. Nội dung giám sát tập trung vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; công tác cán bộ và tổ chức sản xuất năm 2023; trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông; tiếp tục triển khai mở rộng dịch vụ giám định cho các khách hàng ngoài TKV, cũng như mức độ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, lợi nhuận theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT;

### **3.2 Về hoạt động của Giám đốc**

Hoạt động của công ty trong năm 2023 đã được Giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ công ty.

- Giám đốc công ty đã bám sát các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đưa ra những quyết định, giải pháp chỉ đạo điều hành linh hoạt và rất hiệu quả, đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đề ra, đảm bảo an toàn tài sản, vốn kinh doanh.

- Giám đốc đã chỉ đạo quản lý và sử dụng phát huy có hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty; tuân thủ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, các khoản phải nộp ngân sách theo quy định của nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động luôn được quan tâm thực hiện ở mức cao.

- Công tác quản trị được thực hiện nghiêm túc theo quy chế đã ban hành, đảm bảo cung cấp thông tin định kỳ và thông tin bất thường của doanh nghiệp đến cổ đông, cơ quan chức năng kịp thời, đúng hạn.

\* Ban kiểm soát nhận thấy trong năm 2023, HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Trong năm, Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban giám đốc.

Các nội dung chỉ đạo, điều hành cụ thể đã được HĐQT, Giám đốc báo cáo trước ĐHĐCĐ, BKS thông nhất với nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT và BGD công ty.

### **III/ Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành:**

Trong năm, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc mời tham dự đầy đủ các cuộc họp. Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sản xuất của giám đốc công ty tổ chức.

HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát; Giám đốc, cán bộ quản lý đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tiếp cận tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty để phục vụ cho mục đích kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát khi có yêu cầu. HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa Ban kiểm soát với các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (e-mail). Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn công ty.

### **IV/ Một số khuyến nghị của BKS:**

Trên cơ sở kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023, Ban kiểm soát có một số khuyến nghị sau:

1. Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nội bộ đảm bảo

phù hợp với pháp luật hiện hành; đề ra các cơ chế, chính sách trên cơ sở các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả cao trong SXKD.

2. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để nhận diện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời rủi ro. đảm bảo hoạt động kiểm soát rủi ro được thực hiện tốt trong công ty.

## V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2024

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ công ty, BKS xác định trọng tâm công tác năm 2024 như sau:

1. Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty. việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ.

2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

4. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và hàng quý của công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

6. Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

*Kính thưa đại hội! Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty và xin ý kiến của các quý cổ đông.*

### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (b/c)
- HĐQT (b/c)
- BKS Công ty (e-copy);
- Giám đốc, phó GD Công ty (e-copy);
- Các cổ đông
- Lưu Thư ký Cty

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Lan Anh**

Số: **333**/TTr-GĐ

Hạ Long, ngày **21** tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các nội dung sau:

**NỘI DUNG 1. Kết quả kinh doanh năm 2023 của Công ty và đề xuất phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2023:**

**a/ Căn cứ:**

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Quảng Ninh và Ban kiểm soát của công ty kiểm tra xác nhận.

**b/ Các chỉ tiêu thực hiện, đề xuất phương án trả cổ tức, phân chia lợi nhuận năm 2023:**

<b>1. Tổng doanh thu thực hiện:</b>	<b>225.885.692.980 đồng</b>
- Doanh thu SXKD	<b>221.560.994.028 đồng</b>
- Thu nhập khác	856.793.284 đồng
- Doanh thu tài chính	3.467.905.668 đồng
<b>2. Tổng chi phí trong kỳ</b>	<b>210.200.984.985 đồng</b>
- Chi phí SXKD	209.753.086.747 đồng
- Chi phí khác	447.564.640 đồng
- Chi phí tài chính	333.598 đồng
<b>3. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>15.684.707.995 đồng</b>
<b>4. Thuế TNDN</b>	<b>3.525.922.137 đồng</b>
<b>5. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>12.158.785.858 đồng</b>
Phân chia lợi nhuận như sau:	
+ Trả cổ tức (10% VDL)	3.599.580.000 đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý (1,5 tháng lương t/h)	273.442.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.285.763.858 đồng
<b>6. Tổng quỹ lương được quyết toán</b>	<b>104.372.000.000 đồng</b>
- Quỹ lương người lao động	102.184.460.000 đồng
- Quỹ lương viên chức quản lý	2.187.540.000 đồng
- Tổng số lao động	487 người
- Tiền lương bình quân	17.860.000 đồng/người/tháng

<b>7. Vốn Chủ sở hữu</b>	<b>91.087.300.099 đồng</b>
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu	35.995.800.000 đồng
+ Vốn khác của chủ sở hữu	32.968.281.941 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	9.964.432.300 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.158.785.858 đồng

Mức cổ tức năm 2023, theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2023 là 10% vốn điều lệ.

Mức đề xuất tại Đại hội là 10% vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực hiện KH SXKD năm 2023 và đã được Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam thống nhất.

Thời gian trả cổ tức: Sau khi Đại hội biểu quyết thông qua, Công ty thông báo cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2023 (Dự kiến thời gian trả đầu tháng 6/2024).

## **NỘI DUNG 2. Chỉ tiêu KH SXKD, mức cổ tức năm 2024 của công ty**

### ***a/ Căn cứ:***

- Quyết định số: 2318/QĐ-TKV ngày 26/12/2023 của TKV, V/v: Ban hành các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024 của Tập đoàn các công ty TKV;
- Công văn số 6479/TKV-KH ngày 26/12/2023 của TKV, thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024;
- Công văn số: 6375/TKV-ĐT ngày 25/12/2023 của TKV, thông báo kế hoạch đầu tư năm 2024.

### ***b/ Các chỉ tiêu kế hoạch:***

<b>TT</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KH 2024</b>
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu hiện vật</b>		
1	<b>Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+NĐ)</b>	1000 tấn	<b>50 000</b>
2	Than giao nhận	"	64 542
3	Chân hàng	"	9 400
4	Đo mớn sà lan chuyên tải	"	7 191
5	G.định tàu, g/sát ngoài KV ch.tải	"	7 191
6	Kẹp chì phương tiện vận chuyên	"	28 336
7	Kiểm tra độ ĐBĐL cân TM	lượt cân	210
8	Giám định Alumina	1000 tấn	1 300
9	Than nhập khẩu	"	11 200



<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu giá trị</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>200 250</b>
	- Doanh thu SX kinh doanh	“	198 750
	- Doanh thu từ HĐ tài chính, khác	“	1 500
<b>2</b>	<b>Giá trị sản xuất tính lương</b>	“	<b>198 750</b>
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	“	<b>188 450</b>
3.1	Chi phí trung gian	“	66 110
3.2	Giá trị gia tăng	“	122 340
	- Khấu hao TSCĐ	“	9 608
	- Tiền lương	“	<b>102 955</b>
	<i>Trong đó: + Quỹ lương người lao động</i>	“	<i>101 363</i>
	<i>+ Quỹ lương người quản lý</i>	“	<i>1 593</i>
	- BHXH, YT, TN, KPCĐ	“	9 377
	- Thuế trong giá thành	“	400
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận</b>	“	<b>11 800</b>
<b>*</b>	<b>Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn CSH</b>	“	<b>30</b>
<b>5</b>	<b>Lao động, tiền lương</b>		
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000 đ DT	510
	- Lao động	Người	500
	- Lương bình quân	1000đ/ng/thg	17 159
<b>III</b>	<b>Đầu tư xây dựng</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>22 869</b>
<b>IV</b>	<b>Mức cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>10</b>

Mức cổ tức kế hoạch 2024, HĐQT đề xuất trình Đại hội là 10%.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch 2024, nếu TKV điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch PHKD với công ty, kính đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế và báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

### **NỘI DUNG 3. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty, người quản lý công ty**

#### ***3.1. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký công ty, người quản lý công ty năm 2023***

Căn cứ Nghị quyết ngày 28/4/2023 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin năm 2023; Căn cứ kết quả quyết toán chi phí năm 2023 của Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, tiền lương NQL, thù lao HĐQT, BKS của Công ty năm 2023 được chi trả như sau:

a) Tiền lương của người quản lý:

ST T	Chức danh	Số người	Tiền lương (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	1	533.520	
2	TV HĐQT chuyên trách	1	275.940	Hưởng 7 tháng
3	Phó Giám đốc	2	473.040	
4	Kế toán trưởng	1	432.000	

b) Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS và thư ký Công ty:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	111.024	
2	Thành viên HĐQT	1	94.608	
3	Thành viên HĐQT	1	39.420	Hưởng 5 tháng
4	Trưởng ban KS	1	90.684	Hưởng 11 tháng
5	Thành viên BKS	2	64.800	
6	Thư ký công ty	1	24.000	Hưởng 8 tháng

### 3.2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, người quản lý công ty năm 2024

- Căn cứ Điều 6, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/07/2019 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam "Về việc ban hành Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV", theo đó tiền lương của Người quản lý Công ty được xếp vào hạng I nhóm II trong bảng Phụ lục 04 của quyết định;
- Căn cứ Quyết định số: 2338/QĐ-TKV ngày 31/12/2020 của Hội đồng Thành viên TKV về việc ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của TKV;
- Căn cứ Công văn số: 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2024 và Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2023 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2024 so với thực hiện năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của các chức danh Người quản lý Công ty; tiền thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS công ty năm 2024, cụ thể như sau:

a/ Tiền lương của người quản lý công ty:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TL GK 1ng/tháng theo QĐ 1387 (1000đ/ng)	TLBQ 1ng/tháng TH năm 2023 (1000đ/ng)	TL KH 1ng/tháng, năm 2024 (1000đ/ng)	Quỹ lương KH năm 2024 (1000đ)
1	Giám đốc	1	24.700	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	2	21.900	39.420	32.850	788.400
3	Kế toán trưởng	1	20.000	36.000	30.000	360.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4</b>				<b>1.593.000</b>

Việc trả lương hàng tháng áp dụng theo cơ chế trả lương của công ty và hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

b/ Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS công ty:

TT	Chức danh	Cách tính	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	20% tiền lương CT HĐQT = 25.700.000 x 20%	5.140.000
2	Thành viên HĐQT	20% tiền lương Phó giám đốc = 21.900.000 x 20%	4.380.000
3	Trưởng BKS	20% tiền lương TBKS = 22.900.000 x 20%	4.580.000
4	Các thành viên BKS	15% tiền lương Kế toán trưởng = 20.000.000 x 15%	3.000.000

Hàng kỳ, các chức danh Người quản lý, thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng không vượt quá 80% mức lương/thù lao, số còn lại được thanh toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Khi có quy định mới trong Tập đoàn hướng dẫn trả phụ cấp đối với các thành viên HĐQT, BKS và trả lương cho người quản lý, khác với quy định trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT quyết định và báo cáo lại Đại hội vào kỳ họp thường niên năm 2025.

**NỘI DUNG 4 Thông qua chủ trương ký và thực hiện hợp đồng, giao dịch với doanh nghiệp có liên quan.**

Thông qua chủ trương ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp có liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 164 & khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 15 - Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, cụ thể:

1. Nhất trí với hợp đồng giám định đã ký kết và thực hiện năm 2023 giữa công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin với Chi nhánh Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam - Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả.

2. Thông qua chủ trương thực hiện hợp đồng, giao dịch năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp có liên quan, cụ thể như sau:

TT	Tên doanh nghiệp/ Người có liên quan	Địa chỉ, MST	Lĩnh vực giao kết	Giá trị ký hợp đồng, giao dịch
1	Chi nhánh Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam - Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả	Số 604, đường Lý Thường Kiệt, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh MST: 5700100256001	- Giám định số lượng, chất lượng sản phẩm than/ Alumina và các sản phẩm khác; - Kẹp chì phương tiện; - Kiểm kê than tồn kho; - Kiểm định & Hiệu chuẩn thiết bị; - Các dịch vụ giám định khác....	Hợp đồng mang tính nguyên tắc, giá trị giao kết dự kiến lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tại Báo cáo tài chính ở thời điểm gần nhất

Trên đây là các nội dung Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, TB KKS;
- Các Quý Cổ đông
- Lưu VP, TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Nguyễn Quốc Hưng**

Số: 334/TTr-GĐ

Hạ Long, ngày 01 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giám định-Vinacomin

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin, ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;
  - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty;
- Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 của Công ty như sau:

#### 1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là một trong những công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán, được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 (theo Quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ Tài chính; và theo Danh sách công bố của UBCKNN ngày 16/01/2024).
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Chi phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

#### 2. Đề xuất danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát xin đề xuất các công ty kiểm toán có uy tín sau đây để đưa vào danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2024:

##### a/ Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

- Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm TP Hà Nội.
- Tel: (024) 3824.1990/1 - Fax : (024)38253973
- Email : aasc-ndd@hn.vnn.vn - Website: <http://www.aasc.com.vn>

##### b/ Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt.

- Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Platium Residences, số 6, Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP Hà Nội.
- Tel: 02437613399 - Fax: (8424) 3761.5599
- Email: [vpa@vpaudit.vn](mailto:vpa@vpaudit.vn)

**c/ Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.**

- Địa chỉ trụ sở : Tầng 12, tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Tel 024.6278.2904 - Fax 024.6278.2905
- Email: anviet@anvietcpa.com

**3. Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán:**

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua :

- Các tiêu thức nêu tại **mục 1** và danh sách công ty kiểm toán độc lập nêu tại **mục 2** của tờ trình này để làm căn cứ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2024 của công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty quyết định lựa chọn một trong 3 công ty kiểm toán nêu tại **mục 2** của tờ trình này để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty theo quy định hiện hành.

Trường hợp HĐQT không chọn được 1 trong 3 đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán BCTC, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động tìm kiếm, lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng tiêu thức tại Mục 1 của tờ trình này và đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty.

Ban kiểm soát Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông VQC;
- HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VP, Thư ký.

TM BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



**Nguyễn Thị Lan Anh**

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH-VINACOMIN

Số: /GD-HĐQT

V/v: Hiệu chỉnh tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông  
thường niên 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hạ Long, ngày tháng 4 năm 2024

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin**

- Căn cứ công văn số 2061/TKV-KS ngày 15/4/2024 của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam, V/v tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin xin hiệu chỉnh nội dung báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 tại một số văn bản trong bộ tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đã gửi quý cổ đông, cụ thể:

\*Tại các văn bản có phần báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023 đã ghi:

TT	Chức danh	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	111.024	
2	Trưởng ban KS	90.684	Hưởng 11 tháng

\* Hiệu chỉnh phần báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS tại các văn bản:

TT	Chức danh	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	61.680	
2	Trưởng ban KS	50.380	Hưởng 11 tháng

\* Lý do hiệu chỉnh: Ý kiến chỉ đạo của TKV tại văn bản số 2061/TKV-KS ngày 15/4/2024, phần nội dung về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Tập đoàn TKV;
- HĐQT, TB KKS;
- Lưu VP, TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Nguyễn Quốc Hưng**